



KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG

LÊ HUY HOÀNG (Tổng Chủ biên)  
ĐẶNG VĂN NGHĨA (Chủ biên)  
DƯƠNG GIÁNG THIÊN HƯƠNG – LÊ XUÂN QUANG  
NGUYỄN BÍCH THẢO – VŨ THỊ NGỌC THUY – NGUYỄN THANH TRỊNH

# CÔNG NGHỆ 3



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LÊ HUY HOÀNG (Tổng Chủ biên)  
ĐẶNG VĂN NGHĨA (Chủ biên)  
DƯƠNG GIÁNG THIÊN HƯƠNG – LÊ XUÂN QUANG – NGUYỄN BÍCH THẢO  
VŨ THỊ NGỌC THUY – NGUYỄN THANH TRỊNH

# CÔNG NGHỆ 3



KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách giáo khoa Công nghệ 3 được cấu trúc thành các bài học kết hợp hài hoà giữa học liệu và hoạt động.

Với biểu tượng là chú robot năng động, thông minh, các hoạt động được thể hiện dưới dạng các hộp chức năng với kí hiệu và ý nghĩa như minh hoạ dưới đây:

## **KHỞI ĐỘNG:**

Tinh hướng tạo sự tò mò, hứng thú học tập cho học sinh.



## **KHÁM PHÁ:**

Hoạt động học tập hình thành kiến thức mới gắn với thực tiễn.



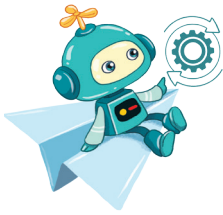
## **LUYỆN TẬP/THỰC HÀNH:**

Trả lời các câu hỏi, thực hiện các bài tập liên quan đến kiến thức mới, khắc sâu kiến thức, thao tác với vật liệu, dụng cụ, rèn luyện và phát triển kĩ năng.

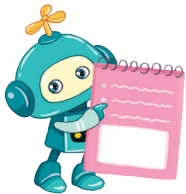
---

***Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng  
các em học sinh lớp sau!***

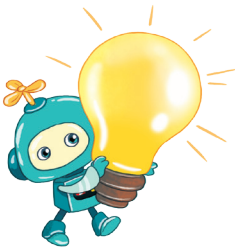
---

**VẬN DỤNG:**

Được thực hiện trong hoặc ngoài lớp học nhằm vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**GHI NHỚ:**

Những nội dung kiến thức cô đọng, kiến thức cốt lõi cho học sinh.

**Ý TƯỞNG SÁNG TẠO:**

Gợi ý cho học sinh suy nghĩ, đề xuất những cách làm mới.

**THÔNG TIN CHO EM:**

Thông tin bổ ích và thú vị, cung cấp cho học sinh những hiểu biết mở rộng với nội dung bài học.

## LỜI NÓI ĐẦU

Các em thân mến!

Sách giáo khoa Công nghệ 3 gồm hai nội dung chính: Công nghệ và đời sống, Thủ công kĩ thuật. Nội dung học tập của sách hấp dẫn, gần gũi, gắn với thực tiễn và lứa tuổi học sinh, bước đầu gắn với giáo dục STEM, tài chính, đạo đức, rèn luyện kĩ năng và thói quen sử dụng sản phẩm công nghệ hiệu quả, an toàn, tiết kiệm.

Nội dung Công nghệ và đời sống giúp các em phân biệt được những đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ, sử dụng những sản phẩm công nghệ gần gũi với đời sống và quá trình học tập của các em như: đèn học, quạt điện, máy thu thanh, ti vi,... đúng cách, hiệu quả và an toàn. Các em cũng có dịp nêu những ý tưởng của mình khi lựa chọn sản phẩm công nghệ phù hợp với sở thích và điều kiện gia đình.

Nội dung Thủ công kĩ thuật tạo điều kiện cho các em trình bày ý tưởng sáng tạo, tự mình làm một sản phẩm công nghệ thủ công gắn liền với cuộc sống, học tập và vui chơi.

Hãy cùng nhau chinh phục thế giới công nghệ và thủ công kĩ thuật hiện đại nhưng gần gũi và vô cùng hấp dẫn.

Chúc các em thành công!



# MỤC LỤC

| NỘI DUNG                                  |                                                 | Trang |
|-------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------|
| Hướng dẫn sử dụng sách                    |                                                 | 2     |
| Lời nói đầu                               |                                                 | 4     |
| PHẦN 1. CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG             |                                                 | 6     |
| Bài 1                                     | Tự nhiên và công nghệ                           | 7     |
| Bài 2                                     | Sử dụng đèn học                                 | 10    |
| Bài 3                                     | Sử dụng quạt điện                               | 14    |
| Bài 4                                     | Sử dụng máy thu thanh                           | 19    |
| Bài 5                                     | Sử dụng máy thu hình                            | 24    |
| Bài 6                                     | An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình | 29    |
| PHẦN 2. THỦ CÔNG KỸ THUẬT                 |                                                 | 34    |
| Bài 7                                     | Dụng cụ và vật liệu làm thủ công                | 35    |
| Bài 8                                     | Làm đồ dùng học tập                             | 41    |
| Bài 9                                     | Làm biển báo giao thông                         | 46    |
| Bài 10                                    | Làm đồ chơi                                     | 54    |
| Bảng giải thích thuật ngữ dùng trong sách |                                                 | 62    |

# CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

1 Tự nhiên và công nghệ

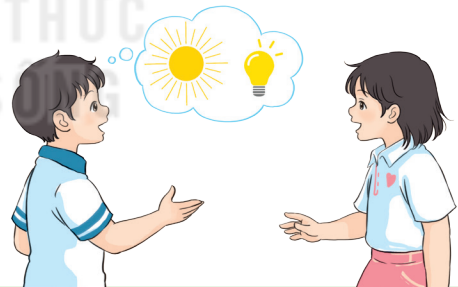
2 Sử dụng đèn học

3 Sử dụng quạt điện

4 Sử dụng máy thu thanh

5 Sử dụng máy thu hình

6 An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình

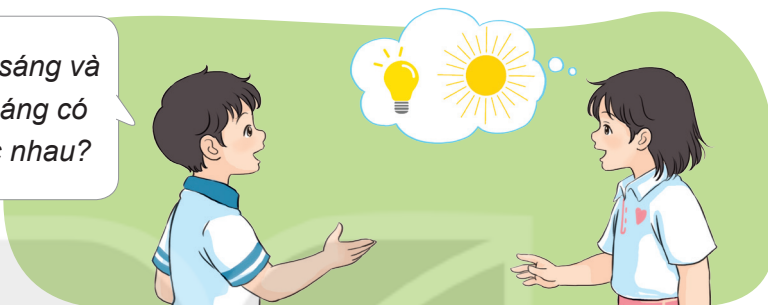


# Tự nhiên và công nghệ

## Học xong bài này, em sẽ:

- Phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.
- Nêu được tác dụng một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm công nghệ trong gia đình.

Bóng điện chiếu sáng và Mặt Trời chiếu sáng có gì giống và khác nhau?



## 1. ĐỐI TƯỢNG TỰ NHIÊN VÀ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ



- Em hãy quan sát và gọi tên những đối tượng có trong Hình 1.
- Trong những đối tượng đó, đối tượng nào do con người làm ra, đối tượng nào không phải do con người làm ra?



a



b



c



d



e



g

Hình 1



Em hãy kể tên một số đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ mà em biết.

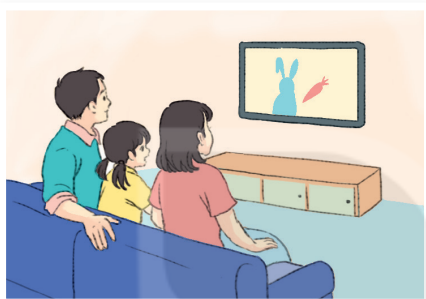


Sản phẩm công nghệ là sản phẩm do con người làm ra để phục vụ cuộc sống. Đối tượng tự nhiên không phải do con người làm ra mà có sẵn trong tự nhiên như động vật, thực vật, đất, nước,...

## 2. TÁC DỤNG CỦA MỘT SỐ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH



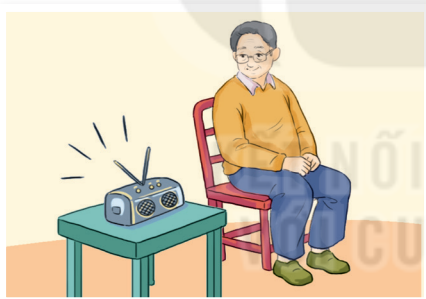
Quan sát Hình 2, dựa vào các từ gợi ý: *giải trí, làm mát, chiếu sáng, bảo quản thực phẩm* em hãy nêu tác dụng của các sản phẩm công nghệ có tên trong hình.



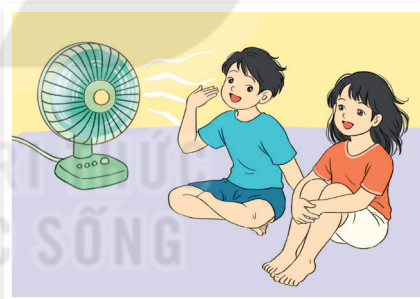
a) Tivi



b) Tủ lạnh



c) Máy thu thanh (ra đi ô)



d) Quạt điện



e) Bóng đèn điện

Hình 2



Hãy kể tên các sản phẩm công nghệ mà em biết có tác dụng như mô tả dưới đây.

Làm mát căn phòng

Chiếu sáng căn phòng

Cất giữ và bảo quản thức ăn

Chiếu những bộ phim hay

Làm nóng thức ăn

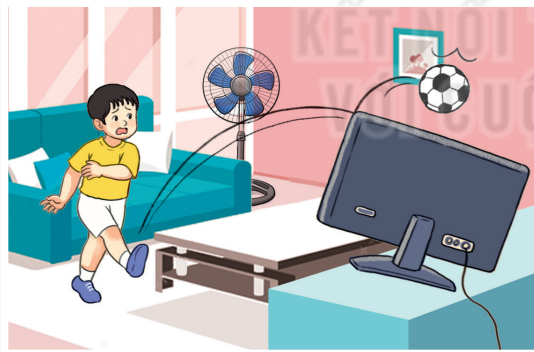


Những sản phẩm công nghệ trong gia đình thường được dùng để phục vụ các nhu cầu ăn, mặc, nghỉ ngơi, học tập và giải trí của con người.

### 3. GIỮ GÌN SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH



Em cùng bạn thảo luận về hành động của các bạn nhỏ trong Hình 3 và Hình 4. Hành động nào có thể làm hỏng đồ vật trong nhà?



Hình 3



Hình 4



Vì sao cần phải giữ gìn các sản phẩm công nghệ trong gia đình? Giữ gìn bằng cách nào?



Hãy kể tên và nêu tác dụng của một số sản phẩm công nghệ có trong nhà em.



## Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của đèn học.
- Nhận biết được một số loại đèn học thông dụng.
- Xác định vị trí đặt đèn; bật, tắt, điều chỉnh được độ sáng của đèn học.
- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng đèn học.



## 1. TÁC DỤNG CỦA ĐÈN HỌC



- Em hãy quan sát Hình 1 và cho biết bạn nhỏ đang sử dụng đèn học để làm gì.
- Nếu được chọn một chiếc đèn học có trong Hình 2, em sẽ chọn đèn nào? Tại sao?



Hình 1



a



b



c



d



e

Hình 2

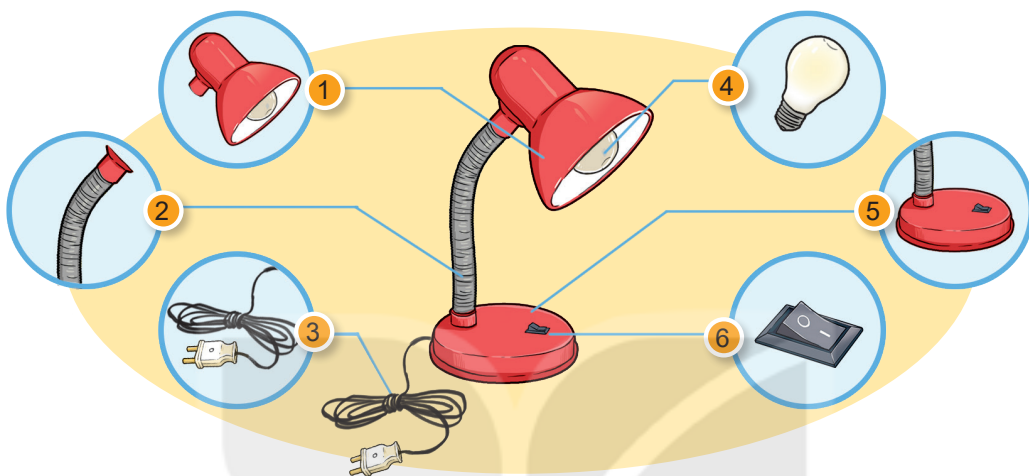
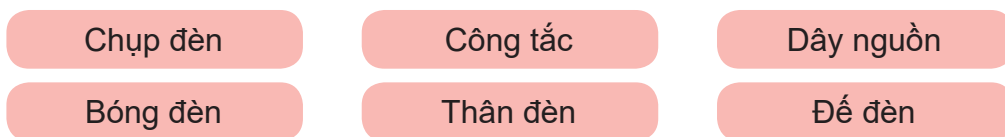


Đèn học cung cấp ánh sáng hỗ trợ việc học tập, giúp bảo vệ mắt. Đèn học có nhiều kiểu dáng, màu sắc đa dạng.

## 2. MỘT SỐ BỘ PHẬN CHÍNH CỦA ĐÈN HỌC



- Em hãy quan sát Hình 3 và gọi tên các bộ phận tương ứng của đèn học theo các thẻ tên dưới đây.



Hình 3

- Những mô tả về tác dụng sau đây tương ứng với bộ phận nào của đèn học?

a) Bật và tắt đèn

b) Phát ra ánh sáng

c) Bảo vệ bóng đèn, tập trung ánh sáng và chống mỏi mắt

d) Điều chỉnh hướng chiếu sáng của đèn

e) Giữ cho đèn đứng vững

g) Nối đèn với nguồn điện



Một số kiểu công tắc đèn học phổ biến.



a) Kiểu nút nhấn



b) Kiểu nút xoay



c) Kiểu nút cảm ứng



Em cùng bạn quan sát và gọi tên những bộ phận chính của một chiếc đèn học.



Đèn học thường có các bộ phận chính như: bóng đèn, chụp đèn, thân đèn, đế đèn, công tắc và dây nguồn.

### 3. SỬ DỤNG ĐÈN HỌC ĐÚNG CÁCH VÀ AN TOÀN



Em hãy cùng bạn thảo luận và sắp xếp các bước trong Hình 4 theo thứ tự hợp lý khi sử dụng đèn học.



a) Đặt đèn ở vị trí phù hợp



b) Tắt đèn khi không sử dụng



c) Điều chỉnh độ cao, độ sáng và hướng chiếu sáng của đèn



d) Bật đèn

Hình 4



Em cùng bạn thực hành các bước sử dụng đèn học.



Các bước sử dụng đèn học:

- Bước 1: Đặt đèn ở vị trí phù hợp.
- Bước 2: Bật đèn.
- Bước 3: Điều chỉnh độ cao, độ sáng và hướng chiếu sáng của đèn.
- Bước 4: Tắt đèn khi không sử dụng.



Em hãy cùng bạn thảo luận và cho biết tại sao các tình huống sử dụng đèn học trong Hình 5 là mất an toàn.



a) Đặt đèn trên mặt bàn bị ướt



b) Tắt đèn bằng cách giật dây nguồn



c) Sờ tay vào bóng đèn đang sáng



d) Để ánh sáng đèn chiếu trực tiếp vào mắt

Hình 5



Khi ánh sáng của đèn học nhấp nháy hoặc không sáng rõ, em cần nói với người lớn trong gia đình để đảm bảo an toàn.



Em chia sẻ với bạn:

- Hình dáng và màu sắc của chiếc đèn học mà em yêu thích.
- Cách sử dụng đèn học đúng cách và an toàn.



## Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của quạt điện.
- Nhận biết được một số loại quạt điện thông dụng.
- Xác định vị trí đặt quạt; bật, tắt, điều chỉnh được tốc độ quạt phù hợp với yêu cầu sử dụng.
- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mất an toàn khi sử dụng quạt điện.



## 1. TÁC DỤNG CỦA QUẠT ĐIỆN



- Em hãy quan sát Hình 1 và cho biết bạn nhỏ đang sử dụng quạt điện để làm gì.
- Em hãy sắp xếp các thẻ tên dưới đây tương ứng với mỗi loại quạt có trong Hình 2.



Hình 1

Quạt hộp

Quạt trần

Quạt bàn

Quạt treo tường



a



b



c



d

Hình 2





Quạt điện tạo ra gió, giúp làm mát. Quạt điện có nhiều loại với kiểu dáng khác nhau.

## 2. MỘT SỐ BỘ PHẬN CHÍNH CỦA QUẠT ĐIỆN



- Em hãy quan sát Hình 3 và gọi tên các bộ phận tương ứng của quạt điện theo các thẻ tên dưới đây.

Cánh quạt

Hộp động cơ quạt

Thân quạt

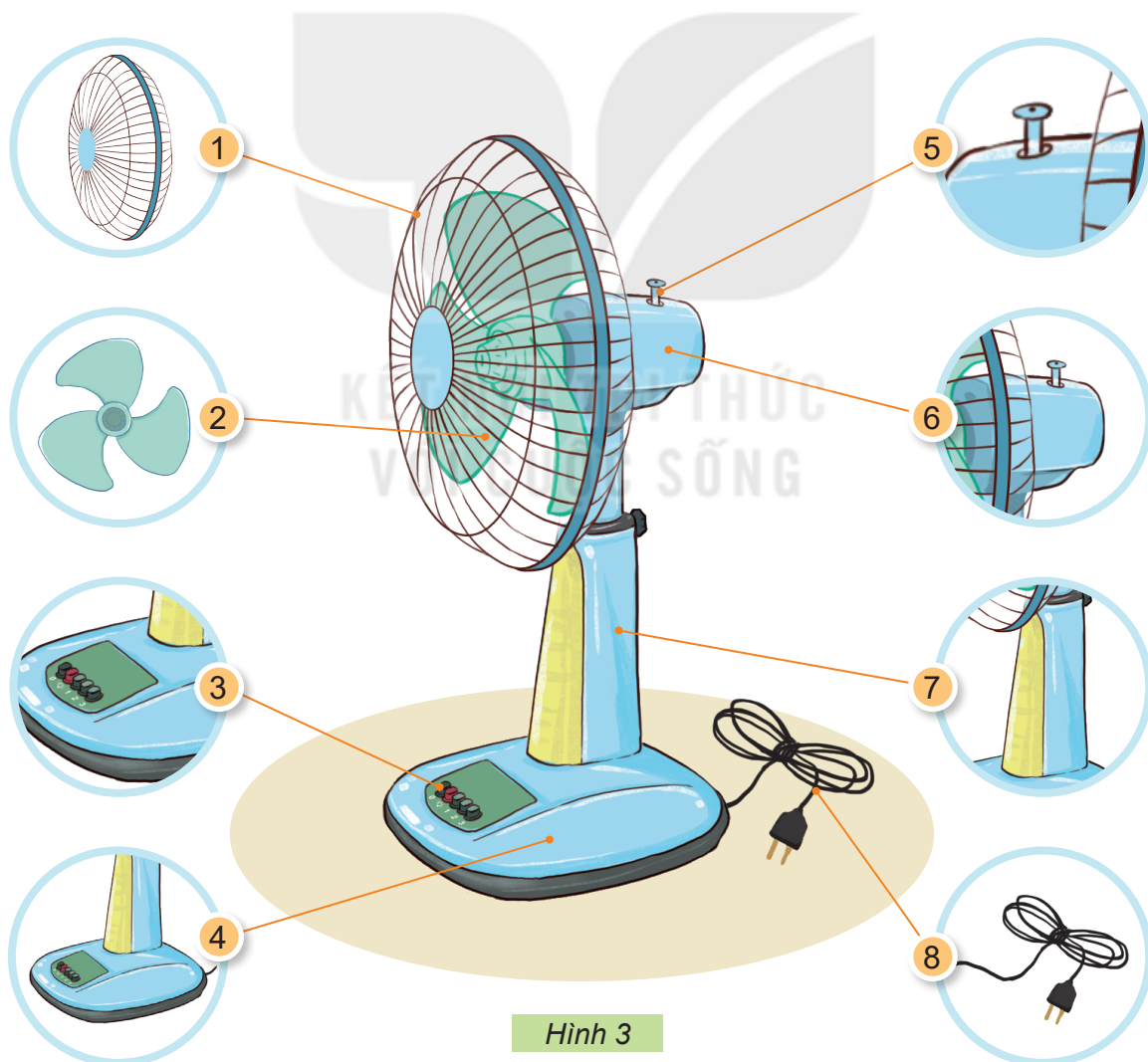
Đế quạt

Lồng quạt

Tuốc năng  
(Bộ phận điều khiển)

Các nút điều khiển  
(Bộ phận điều khiển)

Dây nguồn



Hình 3

– Những mô tả về tác dụng sau đây tương ứng với bộ phận nào của quạt điện?

a Bật, tắt và điều chỉnh tốc độ quay của cánh quạt

b Bảo vệ cánh quạt và an toàn cho người sử dụng

c Chứa động cơ của quạt

d Tạo ra gió

e Nối quạt với nguồn điện

g Giữ cho quạt đứng vững

h Thay đổi hướng gió

i Đỡ động cơ và cánh quạt, có thể điều chỉnh độ cao của quạt



Em cùng bạn quan sát và gọi tên những bộ phận chính của một chiếc quạt điện.



Quạt điện thường có những bộ phận chính như: hộp động cơ, cánh quạt, thân quạt, đế quạt, lồng quạt, bộ phận điều khiển và dây nguồn.



Năm 2009, một kĩ sư người Anh tên là Giêm Đại-sơn (James Dyson) đã nghiên cứu và chế tạo ra "quạt không cánh".

Động cơ và cánh quạt được thiết kế rất nhỏ, nằm trong thân quạt. Quạt có kiểu dáng đẹp, dễ vệ sinh và an toàn với trẻ nhỏ.



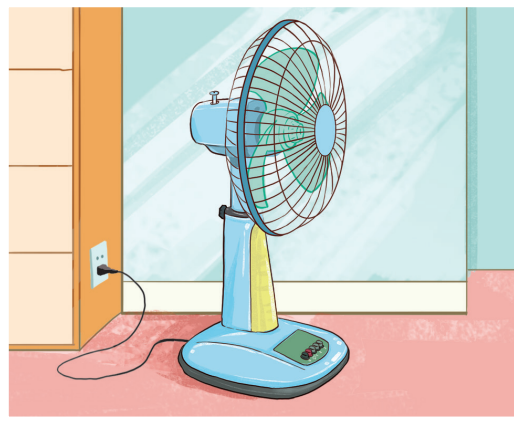
Các mẫu quạt điện hiện đại còn có thêm bộ phận điều khiển từ xa. Có thể bật, tắt, thay đổi tốc độ và hướng gió từ xa.



### 3. SỬ DỤNG QUẠT ĐIỆN ĐÚNG CÁCH VÀ AN TOÀN



Em hãy sắp xếp các bước trong Hình 4 theo thứ tự hợp lí khi sử dụng quạt điện.



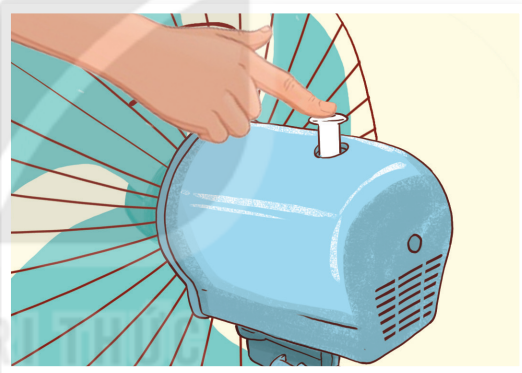
a) Đặt quạt trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn



b) Tắt quạt khi không sử dụng



c) Bật quạt và chọn tốc độ quay của cánh quạt



d) Điều chỉnh hướng gió

Hình 4



Em cùng bạn thực hành các bước sử dụng quạt điện.

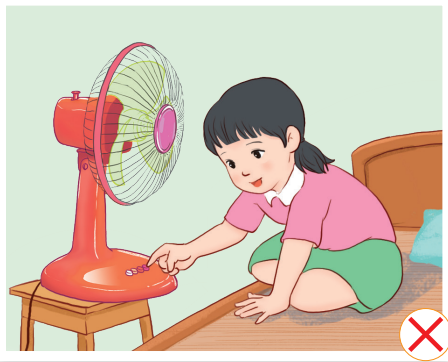


Các bước sử dụng quạt điện:

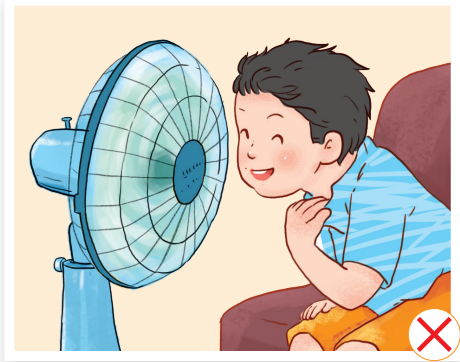
- Bước 1: Đặt quạt điện trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Bước 2: Bật quạt và chọn tốc độ quay của cánh quạt.
- Bước 3: Điều chỉnh hướng gió.
- Bước 4: Tắt quạt khi không sử dụng.



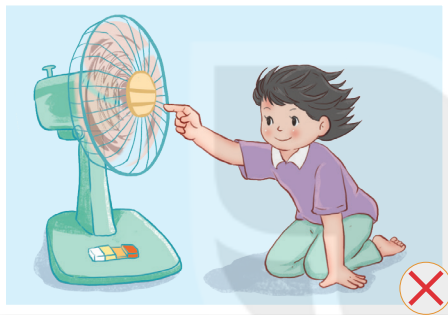
Em hãy cùng bạn thảo luận và cho biết tại sao các tình huống sử dụng quạt điện trong Hình 5 là mất an toàn.



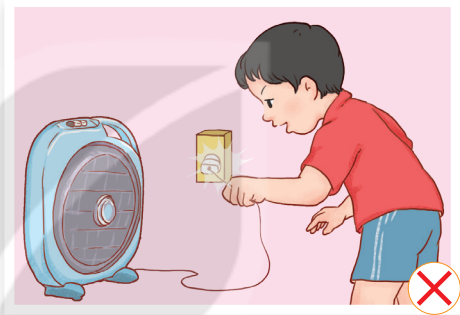
a) Đặt quạt chênh vênh trên ghế



b) Ngồi gần sát vào quạt



c) Cho ngón tay vào lồng quạt khi quạt đang hoạt động



d) Tắt quạt bằng cách giật dây nguồn

Hình 5



Khi sử dụng, nếu quạt điện phát ra tiếng kêu khác thường hoặc bị rung lắc, cần nhanh chóng tắt quạt và báo với người lớn để đảm bảo an toàn.



Em hãy chia sẻ với bạn:

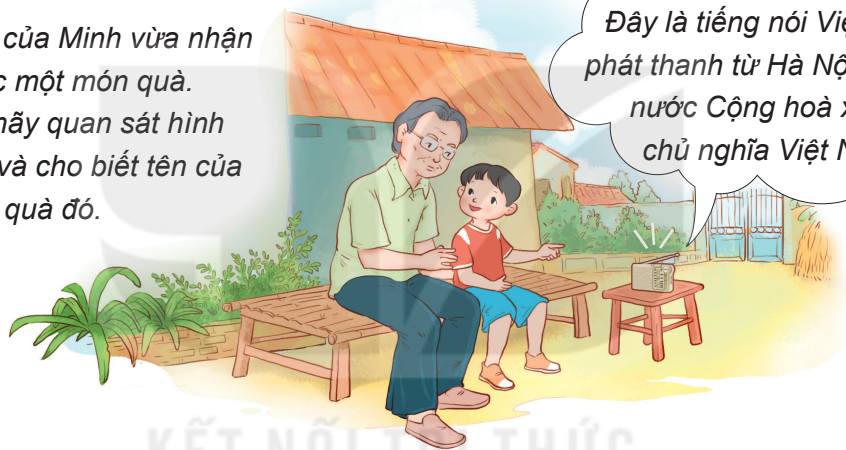
- Trong gia đình em có những loại quạt điện nào? Mỗi loại quạt được dùng trong trường hợp nào?
- Cách sử dụng quạt điện đúng cách và an toàn.

# Sử dụng máy thu thanh

## Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được tác dụng của máy thu thanh.
- Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài phát thanh và máy thu thanh.
- Kể tên và nêu được nội dung phát thanh của một số chương trình phù hợp với lứa tuổi học sinh trên đài phát thanh.
- Chọn được kênh phát thanh, thay đổi âm lượng theo ý muốn.

Ông của Minh vừa nhận được một món quà. Em hãy quan sát hình bên và cho biết tên của món quà đó.



## 1. TÁC DỤNG CỦA MÁY THU THANH



Em hãy quan sát Hình 1 và cho biết Minh, Hoa, ông bà đang sử dụng máy thu thanh để làm gì.



a



b



c

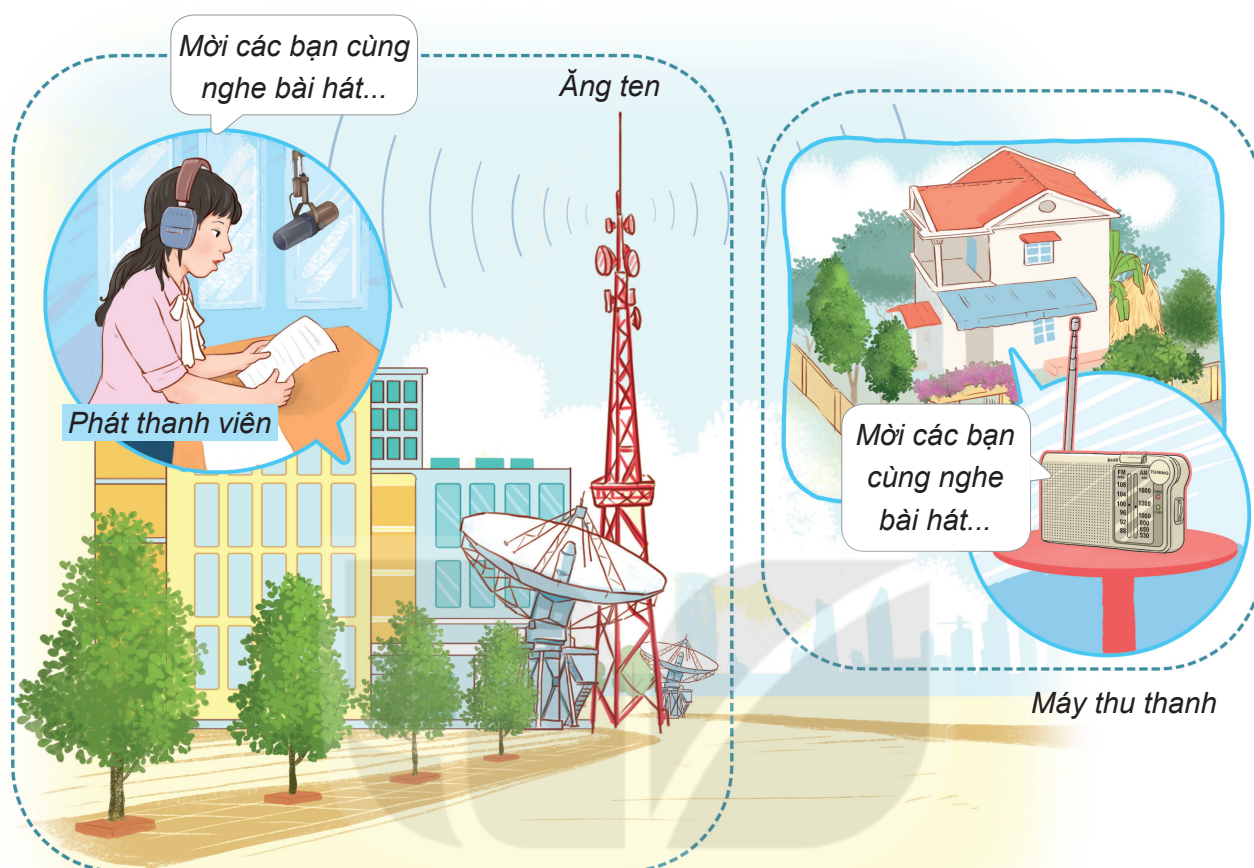
Hình 1



Máy thu thanh (còn gọi là ra đi ô) dùng để nghe các chương trình phát thanh. Nội dung chương trình phát thanh thường là: tin tức, thông tin giải trí và một số chương trình giáo dục.



## 2. MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐÀI PHÁT THANH VÀ MÁY THU THANH



Đài phát thanh

Hình 2



Em hãy quan sát Hình 2, tìm từ thích hợp và hoàn thiện câu dưới đây để thể hiện mối quan hệ giữa máy thu thanh và đài phát thanh.

...(1)... là nơi sản xuất các chương trình phát thanh và phát tín hiệu truyền thanh qua ăng ten.

...(2)... là thiết bị thu nhận các tín hiệu truyền thanh qua ăng ten và phát ra loa.



Đài Phát thanh Tiếng nói Việt Nam hay còn gọi là Đài Tiếng nói Việt Nam (tên tiếng Anh là “Radio The Voice of Vietnam”, viết tắt là VOV), được thành lập vào năm 1945, trụ sở đặt tại Hà Nội.

### 3. MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH



Em hãy đọc thông tin trong Hình 3 và cho biết tên chương trình phát thanh phù hợp với lứa tuổi học sinh.

|               |                       |
|---------------|-----------------------|
| 19h00 – 19h05 | Bản tin thời sự       |
| 19h05 – 19h10 | Quảng cáo             |
| 19h10 – 19h25 | Quốc hội với cử tri   |
| 19h25 – 19h40 | Xã hội chuyển động    |
| 19h40 – 19h55 | Dân tộc và phát triển |
| 19h55 – 20h00 | Quảng cáo             |
| 20h00 – 20h30 | Vì an ninh tổ quốc    |
| 20h30 – 20h59 | Chuyên gia của bạn    |
| 20h59 – 21h00 | Nhạc top – Báo giờ    |
| 21h00 – 21h30 | Quân đội nhân dân     |

a

|               |                             |
|---------------|-----------------------------|
| 12h05 - 12h15 | Sống an toàn                |
| 12h15 - 12h30 | Nhịp sống văn hoá           |
| 12h30 - 12h35 | Sự kiện thể thao            |
| 12h35 - 13h00 | Ca nhạc thiếu nhi           |
| 13h00 - 13h30 | Đọc truyện dài kì           |
| 13h30 - 13h45 | Thiếu nhi                   |
| 13h45 - 14h00 | Thanh niên                  |
| 14h00 - 14h15 | Giáo dục từ xa              |
| 14h15 - 14h30 | Viết tiếp bài ca người lính |

b

Hình 3



Đài phát thanh thường phát nhiều kênh phát thanh khác nhau. Mỗi kênh phát thanh gồm nhiều chương trình phát thanh với nội dung đa dạng, phù hợp với nhiều lứa tuổi.



Hãy chia sẻ với bạn tên và nội dung chương trình phát thanh có trong Hình 3 mà em biết.

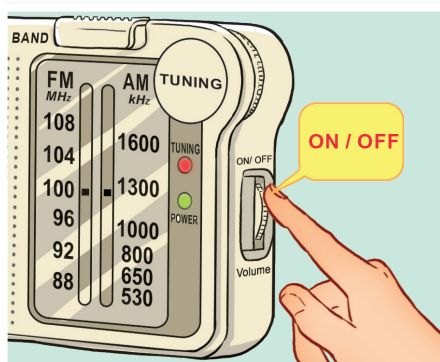
Tớ rất thích nghe chương trình ...



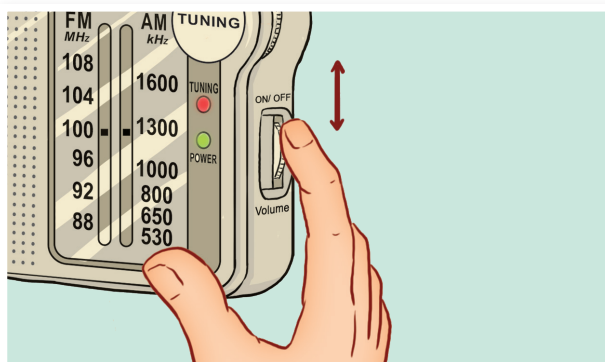
## 4. SỬ DỤNG MÁY THU THANH



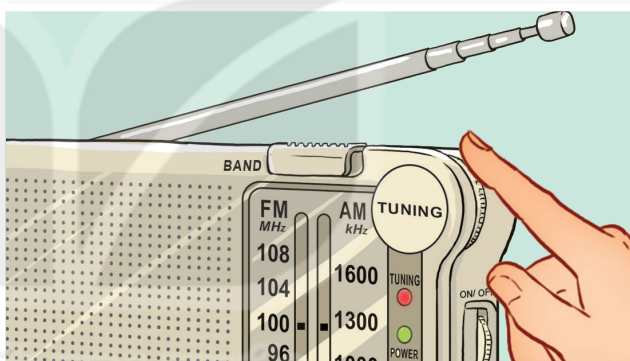
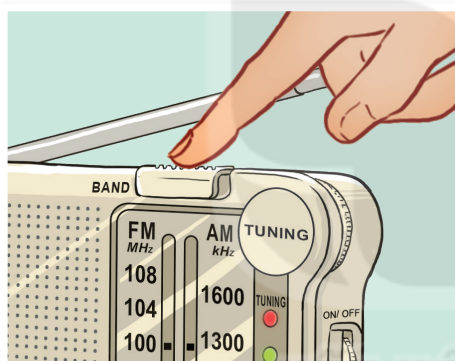
Em hãy quan sát Hình 4 và cho biết các bước cần thực hiện khi sử dụng máy thu thanh.



**Bước 1:** Bật công tắc nguồn.

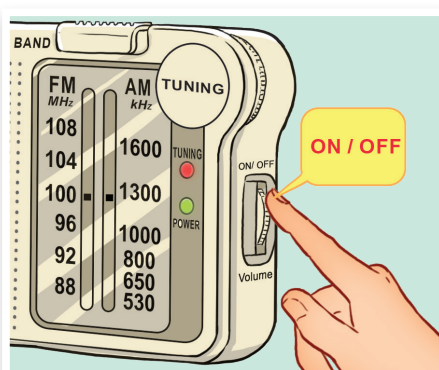


**Bước 2:** Điều chỉnh âm thanh to/nhỏ bằng cách xoay núm điều chỉnh âm lượng (volume).



**Bước 3:** Chọn kênh phát thanh:

- Chọn AM hoặc FM bằng nút chọn kênh.
- Xoay núm dò kênh TUNING tới khi nghe được rõ nội dung chương trình đang phát (ví dụ: số chỉ trên FM đang chỉ 100 – tương đương với kênh VOV1).



**Bước 4:** Tắt nguồn khi không sử dụng.

Hình 4



Khi âm thanh phát ra từ máy phát thanh bị ù, nghe không rõ, cần lựa chọn vị trí đặt máy thu thanh hoặc điều chỉnh ăng ten để thu được tín hiệu tốt nhất.



Các bước sử dụng máy thu thanh:

- Bước 1: Bật công tắc nguồn.
- Bước 2: Điều chỉnh âm lượng.
- Bước 3: Chọn kênh phát thanh.
- Bước 4: Tắt nguồn khi không sử dụng.



Em cùng bạn thực hành chọn kênh phát thanh dưới đây theo các bước đã nêu ở Hình 4, nói về nội dung chương trình đang phát.

| Số thứ tự | Kênh phát thanh | AM/FM | Số chỉ trên AM/FM | Nội dung chương trình đang phát |
|-----------|-----------------|-------|-------------------|---------------------------------|
| 1         | VOV1            | FM    | 100               | ?                               |
| 2         | VOV2            | AM    | 580               | ?                               |
| 3         | VOV giao thông  | FM    | 91                | ?                               |

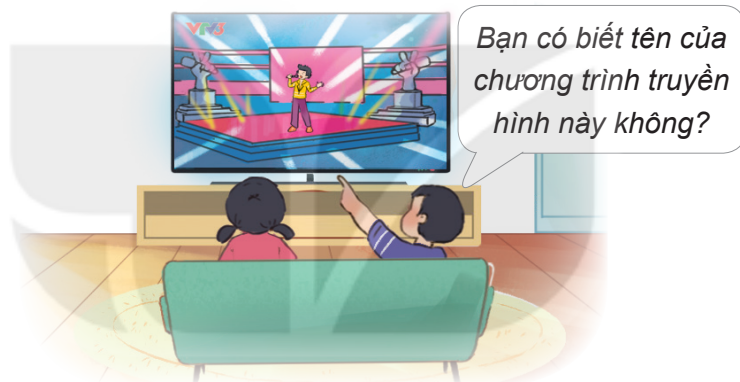


Em hãy:

- Kể tên và nội dung chương trình phát thanh mà người thân em thường nghe.
- Tìm hiểu một số chương trình phát thanh dành cho thiếu nhi và thực hiện chọn kênh phát thanh đó trên máy thu thanh.

## Học xong bài này, em sẽ:

- Trình bày được tác dụng của máy thu hình (ti vi) trong gia đình.
- Dựa vào sơ đồ khối, mô tả được mối quan hệ đơn giản giữa đài truyền hình và ti vi.
- Kể được tên và nêu được nội dung của một số kênh truyền hình phổ biến phù hợp với học sinh.
- Lựa chọn được vị trí ngồi đảm bảo góc nhìn và khoảng cách hợp lí khi xem ti vi.
- Chọn được kênh, điều chỉnh được âm thanh của ti vi theo ý muốn.



## 1. TÁC DỤNG CỦA MÁY THU HÌNH



Em hãy quan sát Hình 1 và cho biết tác dụng của máy thu hình.



a



b



c

Hình 1



Máy thu hình (còn gọi là ti vi) dùng để xem các chương trình truyền hình. Nội dung chương trình truyền hình thường là: tin tức, thông tin giải trí và một số chương trình giáo dục.

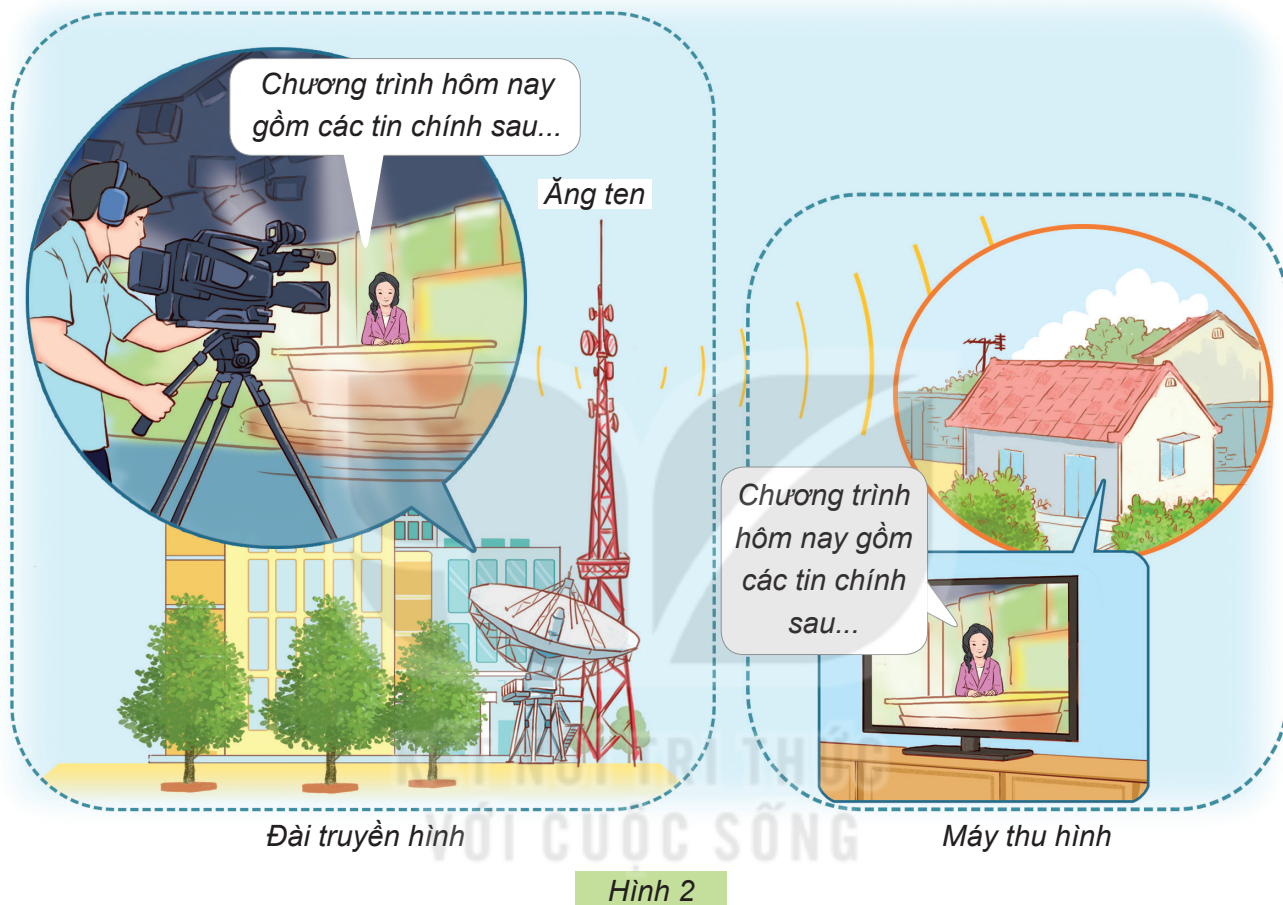


## 2. MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐÀI TRUYỀN HÌNH VÀ MÁY THU HÌNH



Em hãy quan sát Hình 2 và cho biết:

- Các chương trình truyền hình được sản xuất ở đâu?
- Máy thu hình thu nhận các chương trình từ đài truyền hình bằng cách nào?



Đài truyền hình là nơi sản xuất các chương trình truyền hình, phát tín hiệu truyền hình qua ăng ten hoặc truyền qua cáp truyền hình. Tivi thu tín hiệu truyền hình, phát hình ảnh trên màn hình và âm thanh ra loa.



Buổi phát sóng đầu tiên của Đài Truyền hình Việt Nam được phát thử nghiệm vào ngày 7 tháng 9 năm 1970, chương trình gồm 15 phút *Những bông hoa nhỏ*, *thời sự* và 30 phút *ca nhạc*. Tên gọi lúc đó của Đài là Vô tuyến Truyền hình Việt Nam.

### 3. MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH



Em hãy đọc thông tin trong Hình 3 và cho biết tên chương trình truyền hình phù hợp với em.

|                |       |                    |
|----------------|-------|--------------------|
| <b>VTV3</b>    | 19:00 | Thời sự            |
| <b>Hôm nay</b> | 19:55 | V – Việt Nam       |
| <b>ngày</b>    | 20:00 | Giọng hát Việt nhí |
|                | 21:10 | Ký ức vui vẻ       |

a

|                |       |                   |
|----------------|-------|-------------------|
| <b>VTV1</b>    | 06:00 | Nhịp đập thể thao |
| <b>Hôm nay</b> | 08:45 | Khám phá thế giới |
| <b>ngày</b>    | 12:00 | Bữa trưa vui vẻ   |
|                | 20:14 | Quán thanh xuân   |

b

|                |       |                   |
|----------------|-------|-------------------|
| <b>VTV6</b>    | 05:30 | Chào buổi sáng    |
| <b>Hôm nay</b> | 07:00 | Báo chí toàn cầu  |
| <b>ngày</b>    | 10:28 | Cặp lá yêu thương |
|                | 11:20 | Chuyển động 24h   |

c

|                |        |                        |
|----------------|--------|------------------------|
| <b>VTV7</b>    | 17:00  | Học cùng con           |
| <b>Hôm nay</b> | Số 15. | Mẹ ơi con biết xem giờ |
| <b>ngày</b>    | 17:30  | Baby on the way        |
|                | Số 5.  | Mondy và tớ            |
|                | 17:45  | Học thông qua chơi     |

d

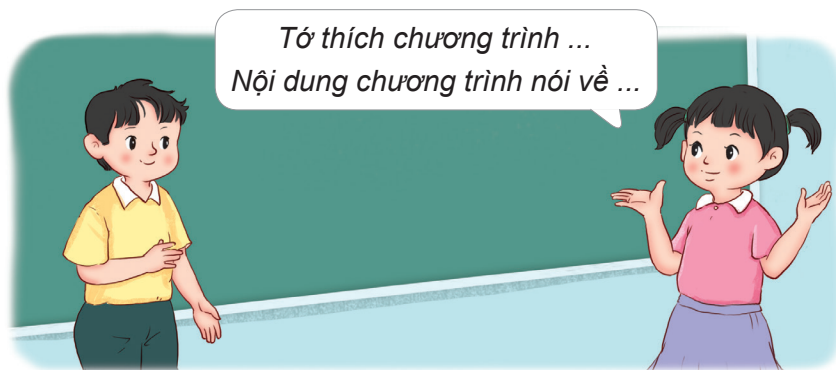
Hình 3



Đài truyền hình phát nhiều kênh truyền hình khác nhau. Mỗi kênh truyền hình gồm nhiều chương trình truyền hình với nội dung đa dạng, phù hợp với nhiều lứa tuổi.



Nói với bạn tên và nội dung chương trình truyền hình mà em biết.



#### 4. SỬ DỤNG MÁY THU HÌNH



Em hãy cùng bạn sử dụng điều khiển từ xa để thực hiện các yêu cầu sau: *bật, tắt nguồn; điều chỉnh kênh; điều chỉnh âm lượng* theo gợi ý trong Hình 4.

**1** Sử dụng nút ON/OFF để bật ti vi.

**2** Sử dụng nút điều chỉnh âm lượng để tăng/giảm âm lượng.



**4** Sử dụng nút ON/OFF để tắt ti vi.

**3** Điều chỉnh kênh

Cách 1: Sử dụng các phím số.

Cách 2: Sử dụng nút P.



Các bước sử dụng ti vi:

- Bước 1: Bật ti vi.
- Bước 2: Điều chỉnh âm lượng.
- Bước 3: Điều chỉnh kênh.
- Bước 4: Tắt ti vi khi không sử dụng.

Hình 4



Em hãy quan sát Hình 5 và cho biết: Những hình ảnh nào thể hiện xem ti vi không đúng cách? Nêu ảnh hưởng xấu có thể xảy ra khi xem ti vi không đúng cách.



a



b



c



d

Hình 5



*Khi xem ti vi, chúng ta cần ngồi chính diện với màn hình ti vi, và giữ khoảng cách an toàn theo khuyến cáo của nhà sản xuất.*



Em cùng bạn thảo luận và chọn chỗ ngồi xem ti vi an toàn, đúng cách.



Em hãy:

- Xin phép bố mẹ để thực hành chọn kênh, điều chỉnh được âm thanh của ti vi theo ý muốn.
- Chia sẻ với người thân trong gia đình em về việc sử dụng ti vi đúng cách và an toàn.



# Bài 6

## An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình

Học xong bài này, em sẽ:

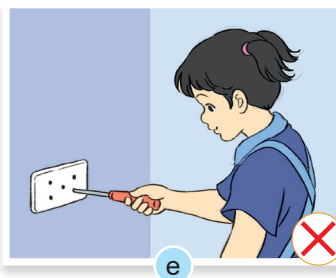
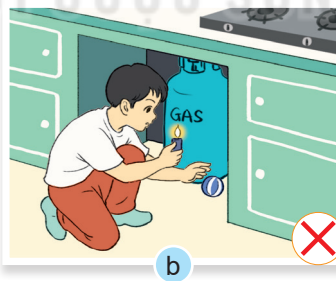
- Nhận biết và phòng tránh được một số tình huống không an toàn cho người từ môi trường công nghệ trong gia đình.
- Báo cho người lớn khi có sự cố, tình huống mất an toàn xảy ra.



### 1. NHẬN BIẾT MỘT SỐ TÌNH HUỐNG KHÔNG AN TOÀN



Em hãy quan sát Hình 1 và cho biết các nhân vật trong hình có thể gặp nguy hiểm gì.



Hình 1





Em hãy lựa chọn và sắp xếp các thẻ tình huống có thể gây bỏng, hoặc gây điện giật để hoàn thiện bảng theo mẫu gợi ý dưới đây.

1. Để lửa gần bình ga

2. Vội tay lấy phích nước nóng để ở trên cao

3. Để bàn là đang nóng ở gần người

4. Để tay vào hơi xì trên nắp nồi hầm

5. Chọc đồ vật vào ổ điện

6. Chạm vào dây điện bị hở khi đang có điện

| Tình huống gây bỏng | Tình huống gây điện giật |
|---------------------|--------------------------|
| ?                   | ?                        |
| ?                   | ?                        |

KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG



Một số nhãn cảnh báo dán trên các thiết bị hoặc đặt tại các khu vực nguy hiểm.



Cảnh báo có điện



Cảnh báo vật sắc nhọn



Cảnh báo khí ga

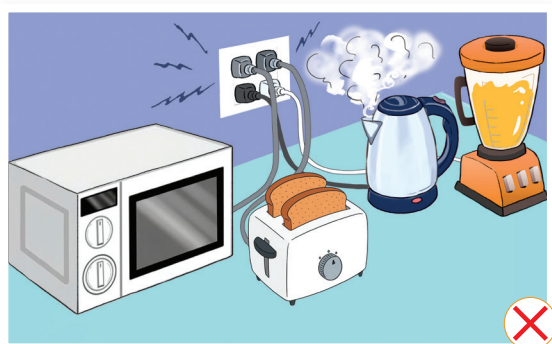


Nếu sử dụng sản phẩm công nghệ không đúng cách có thể gây hại cho sản phẩm và ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người.

## 2. AN TOÀN KHI SỬ DỤNG MỘT SỐ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ



Em hãy quan sát Hình 2 và thảo luận về những lưu ý khi sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình.



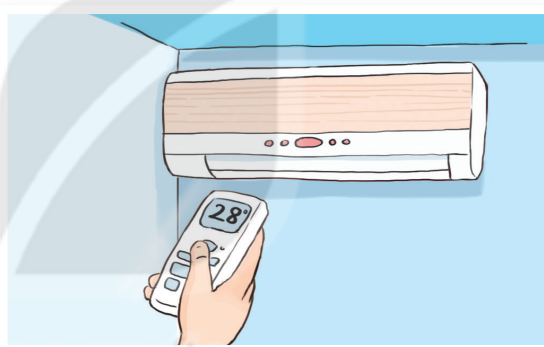
a



b



c



d



e



g

Hình 2



Em cùng bạn chia sẻ về một số lưu ý khi sử dụng các sản phẩm công nghệ trong gia đình.



Sử dụng các sản phẩm công nghệ trong gia đình cần đảm bảo an toàn, tiết kiệm năng lượng.

- Không nên cắm nhiều đồ dùng điện cùng một lúc vào ổ cắm.
- Không dùng điện thoại di động trong điều kiện thiếu ánh sáng quá lâu.
- Đóng tủ lạnh ngay sau khi lấy đồ.
- Nên để điều hoà từ 26 °C đến 28 °C.
- Không nên ngồi gần và xem ti vi quá lâu.
- Điều chỉnh âm thanh vừa đủ khi nghe đài.

### 3. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG KHI CÓ SỰ CỐ KHÔNG AN TOÀN



Dựa vào những hình dưới đây, em hãy nêu cách xử lý tình huống khi có sự cố mất an toàn.



Hình 3



Em hãy sắp xếp các thẻ mô tả cách xử lý một số tình huống vào bảng cho phù hợp.

1. Ngắt các nguồn điện

2. Rửa vết bỏng bằng nước nguội sạch

3. Gọi điện đến số điện thoại 114

4. Lấy bông, băng gạc để băng vết bỏng

5. Lấy bông, băng gạc để băng bó vết chảy máu

6. Khi có khói, lấy khăn che miệng, mũi và cúi khom người đi chuyển ra khỏi phòng

7. Gọi điện đến số điện thoại 115

| Tình huống             | Cách xử lý |
|------------------------|------------|
| Bỏng                   | ?          |
| Cháy/khói              | ?          |
| Điện giật              | ?          |
| Cắt/đâm (vật sắc nhọn) | ?          |



Khi có tình huống không an toàn xảy ra, cần báo cho người lớn biết hoặc gọi điện đến các số điện thoại khẩn cấp.



Em hãy cùng người thân chia sẻ về những lưu ý khi sử dụng một số sản phẩm công nghệ trong gia đình để đảm bảo an toàn và tiết kiệm năng lượng.

# THỦ CÔNG KỸ THUẬT

- 1 Dụng cụ và vật liệu làm thủ công
- 2 Làm đồ dùng học tập
- 3 Làm biển báo giao thông
- 4 Làm đồ chơi





# Dụng cụ và vật liệu làm thủ công

Học xong bài này, em sẽ:

- Kể được tên một số vật liệu, dụng cụ đơn giản để làm thủ công.
- Lựa chọn được vật liệu làm thủ công phù hợp, đúng yêu cầu.
- Sử dụng các dụng cụ làm thủ công đúng cách và an toàn.



## 1. DỤNG CỤ VÀ VẬT LIỆU LÀM THỦ CÔNG



Em hãy nêu tên các vật liệu và dụng cụ trong Hình 1.

Vật liệu

Dụng cụ



a



b



c



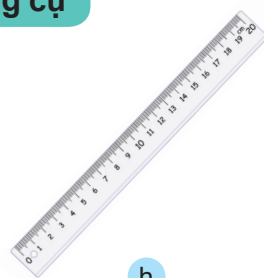
d



e



g



h



i



k



l

Hình 1



Em hãy kể thêm một số vật liệu và dụng cụ làm thủ công khác.



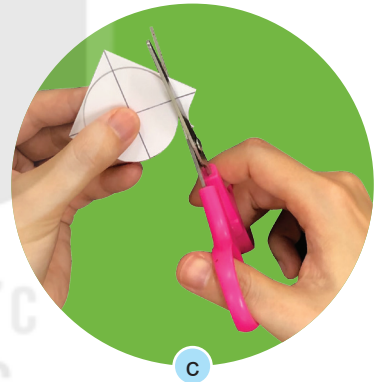
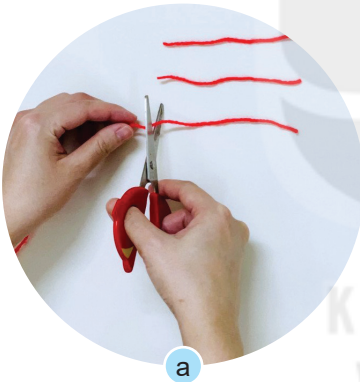
Em hãy quan sát và gọi tên một số cách tạo hình cơ bản với vật liệu thủ công trong các hình dưới đây.

a) Dùng tay tạo hình: *xé, nặn, gấp*.



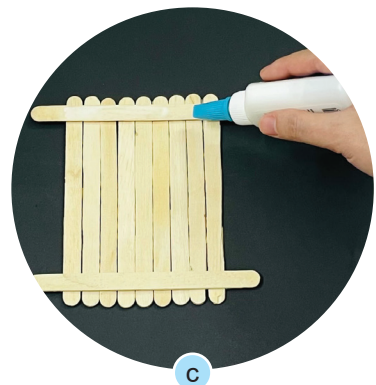
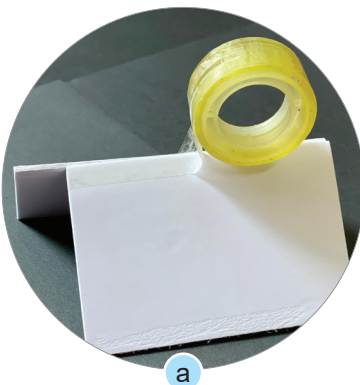
Hình 2

b) Dùng kéo cắt tạo hình: *cắt đường thẳng, cắt đường cong, cắt các đoạn khác nhau*.



Hình 3

c) Dùng vật liệu hỗ trợ dán, dính: *dán bằng hồ dán giấy, dán bằng keo sữa, dán bằng băng dính*.



Hình 4

## 2. LỰA CHỌN VẬT LIỆU LÀM THỦ CÔNG



Em hãy quan sát Hình 5 và cho biết vật liệu nào có tính chất mềm, cứng, thấm nước, không thấm nước.



a) Ống hút giấy



b) Pho-mếch (Formex)



c) Que gỗ



d) Dây buộc



e) Đất nặn



g) Giấy bìa

Hình 5



Em hãy quan sát các sản phẩm thủ công trong Hình 6 và cho biết chúng được làm từ những vật liệu nào.



a



b



c



d

Hình 6



Vật liệu làm thủ công có nhiều loại. Khi lựa chọn vật liệu thủ công, cần chọn loại có tính chất phù hợp, an toàn, không độc hại và tận dụng vật liệu tái chế.



### 3. SỬ DỤNG DỤNG CỤ LÀM THỦ CÔNG



Em cùng bạn thảo luận về ảnh hưởng của việc sử dụng dụng cụ mất an toàn trong các tình huống ở Hình 7.



a Dùng dụng cụ không phù hợp với vật liệu



b Chọn dụng cụ quá to so với tay cầm



c Không tập trung khi sử dụng dụng cụ



d Không cất gọn dụng cụ sau khi dùng xong

Hình 7

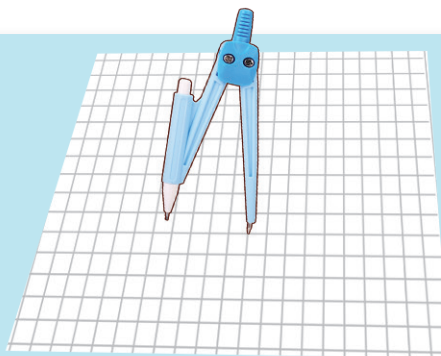


Em hãy sử dụng com pa, kéo, hồ dán và giấy thủ công để cắt, dán hình tròn theo các bước sau:

### **Bước 1** Vẽ đường tròn

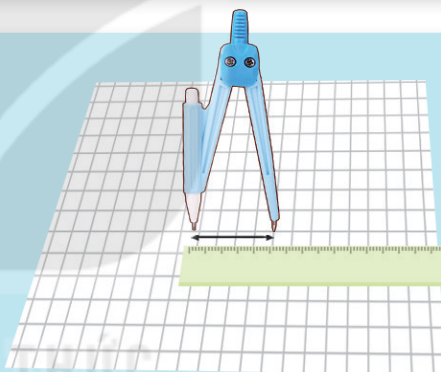
Dùng com pa vẽ đường tròn trên mặt sau của giấy màu thủ công.

Xác định tâm của hình tròn và đặt kim com pa.



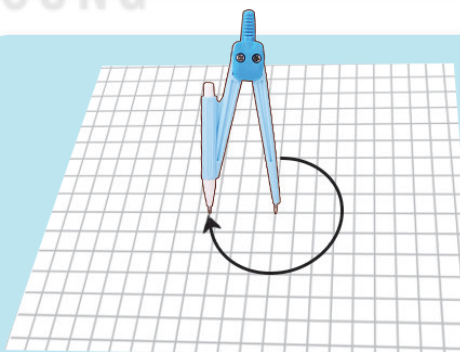
Hình 8

Lựa chọn độ dài bán kính của hình tròn.



Hình 9

Quay com pa để vẽ đường tròn.



Hình 10

*Lưu ý:*

- Chọn com pa có đầu kim không quá sắc nhọn.
- Khi sử dụng com pa cần tập trung và cẩn thận.
- Cắt gọn com pa sau khi sử dụng.



### Bước 2 Cắt hình tròn

Sử dụng kéo để cắt theo đường tròn vừa vẽ.

- Cầm kéo đúng cách.
- Cắt theo đường tròn vừa vẽ.
- Mắt luôn nhìn kéo để cắt cho chính xác.

*Lưu ý:* Khi sử dụng kéo không đùa nghịch và cất gọn kéo sau khi sử dụng.



Hình 11

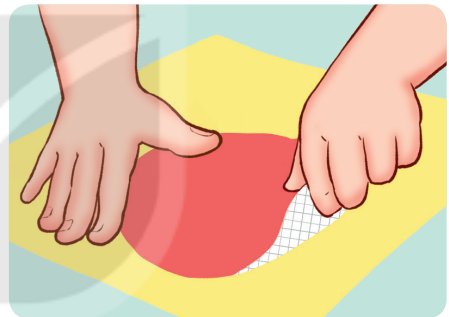
### Bước 3 Dán hình tròn

Dùng hồ dán để dán hình tròn lên trên mặt giấy thủ công khác màu.

- Bôi hồ dán lên mặt sau của hình tròn.
- Dán hình tròn lên trên giấy thủ công khác màu.



Hình 12



Hình 13

*Lưu ý:* Bôi hồ dán vừa đủ lên bề mặt dán, không nên cho quá nhiều hồ có thể làm hỏng giấy dán. Nên đặt nắp lọ hồ dán khi không dùng nữa để tránh làm hồ bị hỏng hoặc bị đổ ra ngoài (nếu là hồ nước).



Chọn dụng cụ vừa với tay cầm, hạn chế có đầu sắc, nhọn. Tập trung khi sử dụng dụng cụ, không đùa nghịch để tránh bị thương. Cất dụng cụ vào hộp hoặc bao đựng và để ở nơi an toàn khi không sử dụng.



Hãy lựa chọn một số vật liệu và dụng cụ phù hợp để tạo ra sản phẩm thủ công mà em thích. Em có thể tham khảo các sản phẩm trong Hình 14.



Hình 14

## Học xong bài này, em sẽ:

- Lựa chọn được vật liệu và sử dụng được dụng cụ phù hợp để làm đồ dùng học tập.
- Làm được một đồ dùng học tập đơn giản theo các bước cho trước, đảm bảo yêu cầu về kĩ thuật, thẩm mĩ.

Bạn có thước kẻ đẹp thế!

Thước kẻ này do mình tự làm đấy.



## 1. TÌM HIỂU VỀ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP



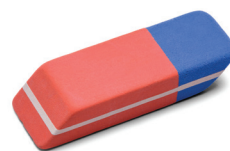
Em hãy nêu tên và tác dụng của các đồ dùng học tập trong Hình 1.



a



b



c



d



e



g

Hình 1



Em hãy cho biết những đồ dùng học tập trong Hình 2 có thể được làm từ vật liệu gì.



a) Thẻ đánh dấu trang sách



b) Thước kẻ



c) Ống đựng bút

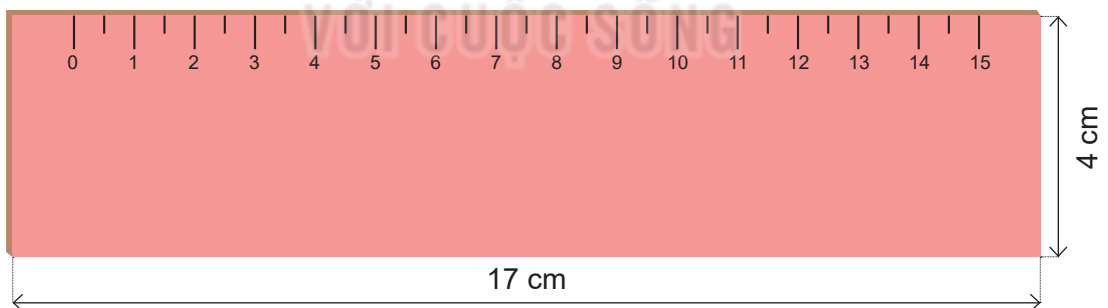
Hình 2



Đồ dùng học tập rất đa dạng, phong phú, có những tác dụng khác nhau. Em cần chú ý bảo quản và sắp xếp đồ dùng học tập gọn gàng.

## 2. LÀM THƯỚC KẼ

### a) Tìm hiểu sản phẩm mẫu



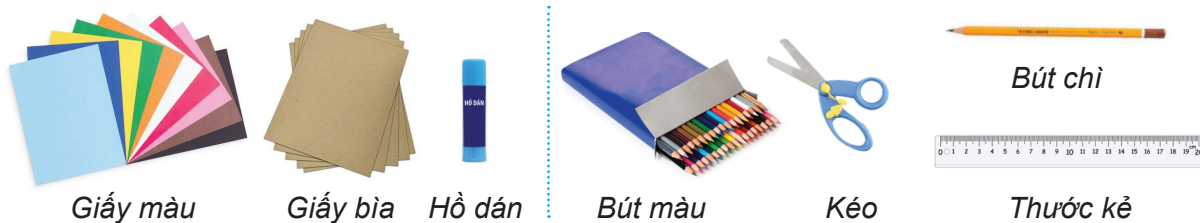
Hình 3



Quan sát sản phẩm mẫu trong Hình 3 và cho biết: hình dáng, kích thước, màu sắc của thước kẻ.

Yêu cầu sản phẩm: thước thẳng, đúng kích thước, chắc chắn, vạch chia số đều nhau.

## b) Vật liệu và dụng cụ



Hình 4



Em hãy lựa chọn các vật liệu, dụng cụ trong Hình 4 để làm được thước kẻ như yêu cầu và lập bảng theo mẫu gợi ý dưới đây.

| Vật liệu/Dụng cụ       | Số lượng |
|------------------------|----------|
| Giấy thủ công màu hồng | 01       |
| ?                      | ?        |
| .....                  | .....    |

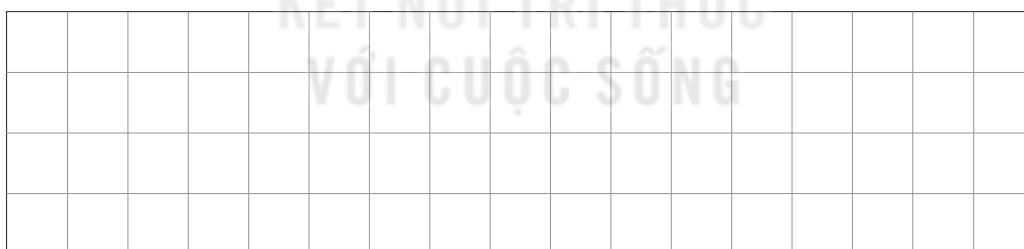
## c) Thực hành



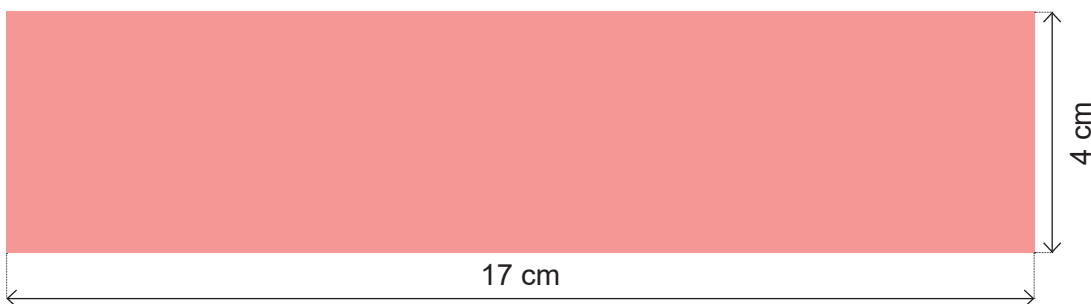
Làm sản phẩm theo các bước dưới đây.

### Bước 1 Tạo hình của thước

Cắt một hình chữ nhật có chiều rộng 4 cm, chiều dài 17 cm từ giấy thủ công (Hình 5).



a



b

Hình 5

## **Bước 2** Tạo khung thước

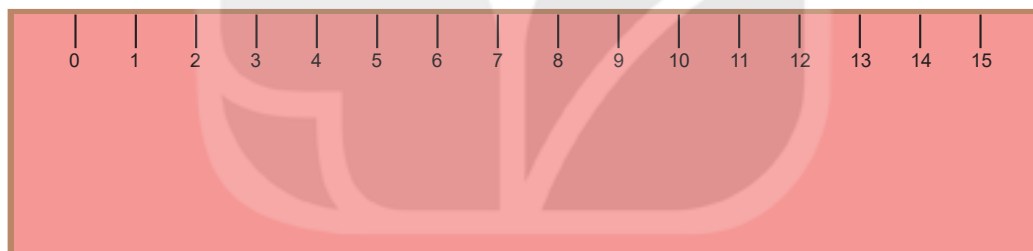
Dán hình chữ nhật vừa cắt lên trên tấm bìa và cắt theo đường viền của hình chữ nhật (Hình 6).



Hình 6

## **Bước 3** Chia vạch trên thước

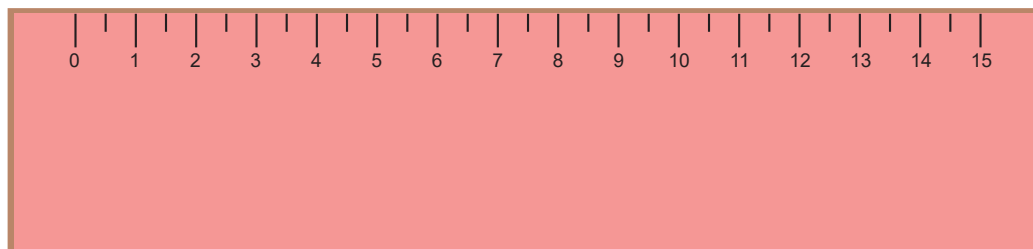
Dùng bút màu và thước kẻ vẽ 16 vạch cách đều nhau 1 cm. Đánh số từ 0 đến 15 ở dưới mỗi vạch như Hình 7.



Hình 7

## **Bước 4** Hoàn thiện sản phẩm

Dùng bút màu và thước kẻ vẽ các vạch ngắn xen kẽ ở chính giữa các vạch dài như Hình 8.



Hình 8

**Lưu ý:** Sau khi hoàn thành công việc, cất gọn các dụng cụ và vật liệu.



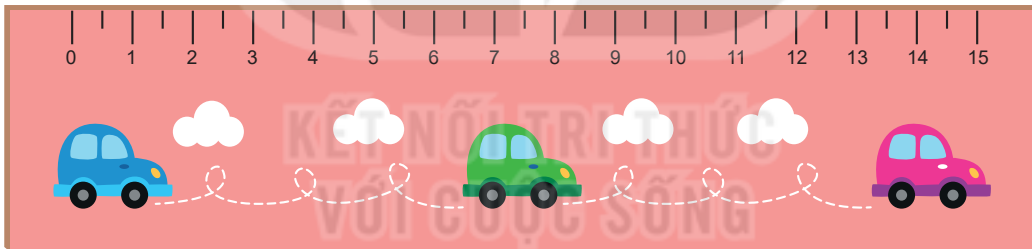
#### d) Giới thiệu sản phẩm

- Trưng bày sản phẩm.
- Cùng bạn lập bảng và đánh giá sản phẩm theo mẫu gợi ý dưới đây.

| PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM |                                                                                   |                                                                                   |                                                                                     |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| Yêu cầu                 |  |  |  |
| Thước thẳng             | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Đúng kích thước         | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Chắc chắn               | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Vạch chia số đều nhau   | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |



Em cùng bạn vẽ trang trí thước (tham khảo Hình 9) và sử dụng thước để đo một số đồ dùng học tập.

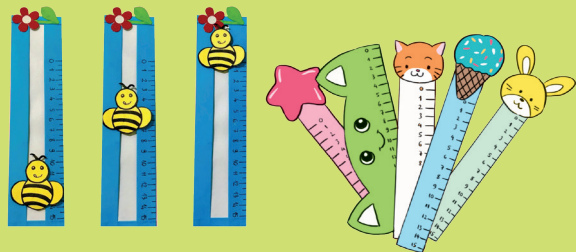


Hình 9



Lựa chọn vật liệu phù hợp để làm thêm một số thước kẻ có kiểu dáng khác nhau.

Tham khảo một số sản phẩm trong Hình 10.



Hình 10

## Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được ý nghĩa của một số biển báo giao thông.
- Lựa chọn được các vật liệu phù hợp.
- Lựa chọn và sử dụng được dụng cụ đúng cách, an toàn để làm được một số biển báo giao thông quen thuộc dưới dạng mô hình theo các bước cho trước.
- Có ý thức tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

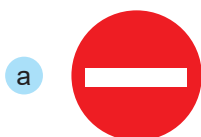


## 1. TÌM HIỂU VỀ BIỂN BÁO GIAO THÔNG



Em cùng bạn thảo luận:

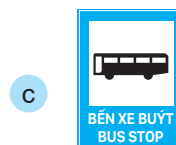
- Biển báo giao thông dùng để làm gì?
- Các biển báo giao thông trong Hình 1 có hình dáng, màu sắc và ý nghĩa như thế nào?



Cấm đi ngược chiều



Giao nhau với đường sắt có rào chắn



Bến xe buýt



Cấm xe đạp



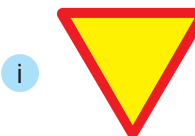
Nơi đỗ xe dành cho người khuyết tật



Đi chậm



Cấm người đi bộ



Giao nhau với đường ưu tiên



Vị trí người đi bộ sang ngang

Hình 1



Em hãy sắp xếp các biển báo giao thông trong Hình 1 vào bảng theo mẫu dưới đây cho phù hợp.



| Biển báo cấm | Biển báo nguy hiểm | Biển chỉ dẫn |
|--------------|--------------------|--------------|
| ?            | ?                  | ?            |

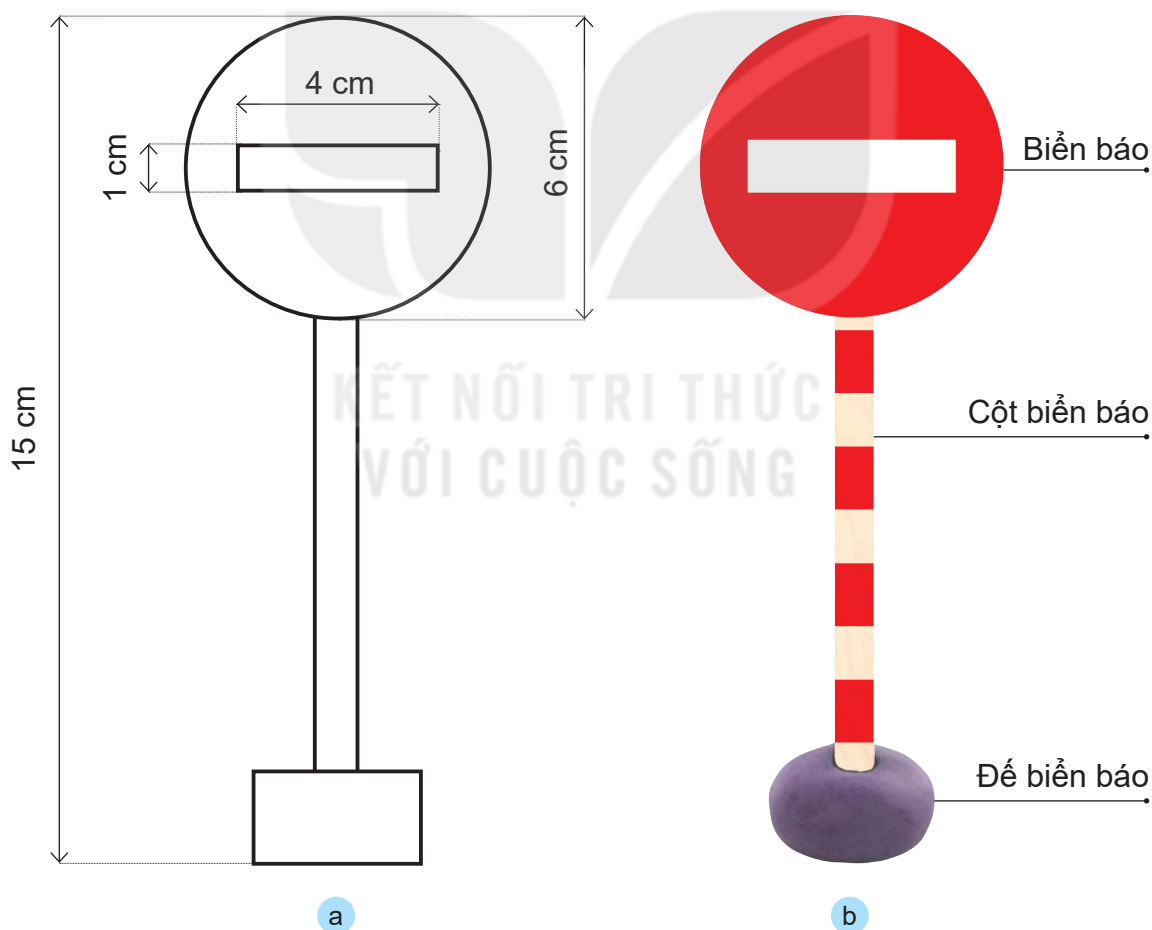


## 2. LÀM MÔ HÌNH BIỂN BÁO GIAO THÔNG

### a) Tìm hiểu sản phẩm mẫu



Em hãy quan sát mẫu biển cấm đi ngược chiều (Hình 2) và cho biết hình dạng, màu sắc, kích thước các bộ phận của biển báo.



Hình 2

Yêu cầu sản phẩm: đúng kích thước, màu sắc; cân đối và chắc chắn.

## b) Vật liệu và dụng cụ



Hình 3



Em hãy lựa chọn các vật liệu, dụng cụ trong Hình 3 để làm biển cấm đi ngược chiều và lập bảng theo gợi ý dưới đây.

| Tên bộ phận | Vật liệu/Dụng cụ     | Số lượng |
|-------------|----------------------|----------|
| Biển báo    | Giấy thủ công màu đỏ | 01       |
| ?           | ?                    | ?        |

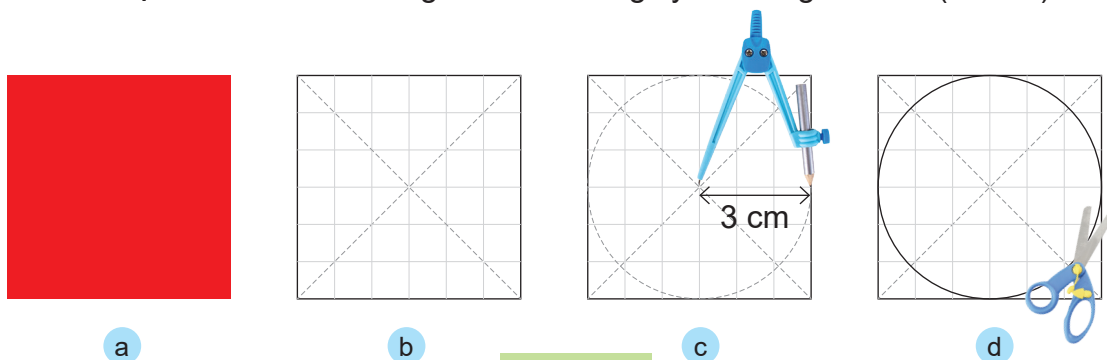
## c) Thực hành



Em hãy làm mô hình biển báo theo các bước dưới đây.

### Bước 1 Làm biển báo

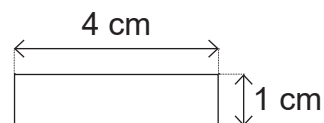
- Cắt một hình tròn có đường kính 6 cm từ giấy thủ công màu đỏ (Hình 4).



Hình 4

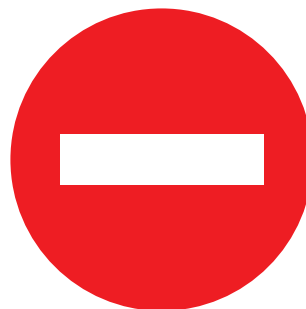
Lưu ý: Sử dụng kéo và com pa an toàn.

- Cắt một hình chữ nhật có chiều rộng 1 cm, chiều dài 4 cm từ giấy thủ công màu trắng (Hình 5).



Hình 5

- Dán hình chữ nhật vào giữa hình tròn (Hình 6).



Hình 6

- Dán hình biển báo vừa làm được lên tấm bìa, cắt tấm bìa theo đường viền của biển báo (Hình 7).



Em có cách nào khác để tạo hình tròn không?



Hình 7

## Bước 2 Làm cột biển báo

Chọn một que gỗ dài khoảng 15 cm và trang trí que gỗ bằng màu trắng và đỏ như Hình 8.



Hình 8

## Bước 3 Làm đế biển báo

Tạo khối tròn bằng đất nặn. Dùng tay ấn nhẹ khối tròn, tạo mặt dưới phẳng để làm đế biển báo (Hình 9).

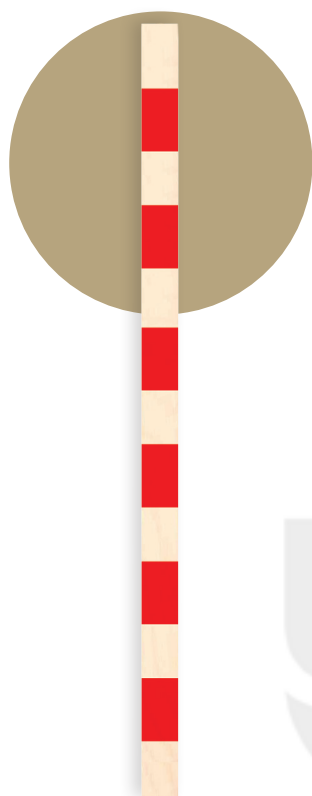


Hình 9



#### Bước 4 Hoàn thiện sản phẩm

- Dùng băng dính để gắn cột biển báo lên mặt sau của biển báo (Hình 10).



a



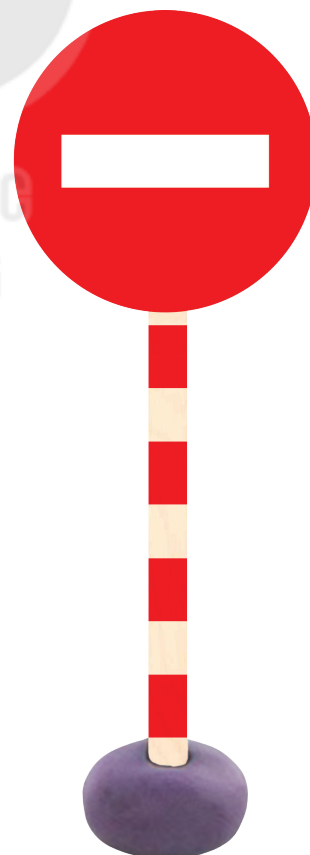
b

Hình 10



Em có thể sử dụng vật liệu nào khác để gắn cột biển báo vào biển báo?

- Gắn biển báo vừa làm được lên để biển báo và kiểm tra độ chắc chắn của biển báo (Hình 11).



Hình 11

#### d) Giới thiệu sản phẩm

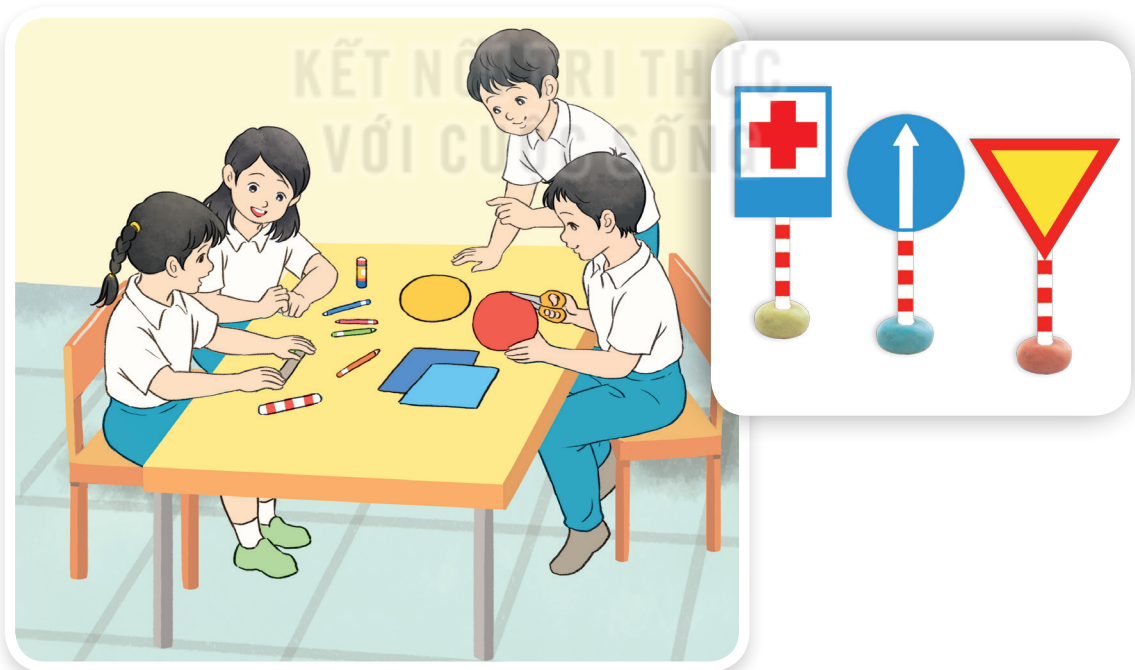
Em hãy:

- Trưng bày sản phẩm.
- Cùng bạn lập bảng và đánh giá sản phẩm theo mẫu gợi ý dưới đây.

| PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM |                                                                                   |                                                                                   |                                                                                     |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| Yêu cầu                 |  |  |  |
| Đúng kích thước         | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Đúng màu sắc            | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Cân đối                 | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |
| Chắc chắn               | ?                                                                                 | ?                                                                                 | ?                                                                                   |



Em cùng bạn làm một mô hình biển báo giao thông có hình dạng khác. Trưng bày và giới thiệu về sản phẩm của mình (nhóm mình) (Hình 12).

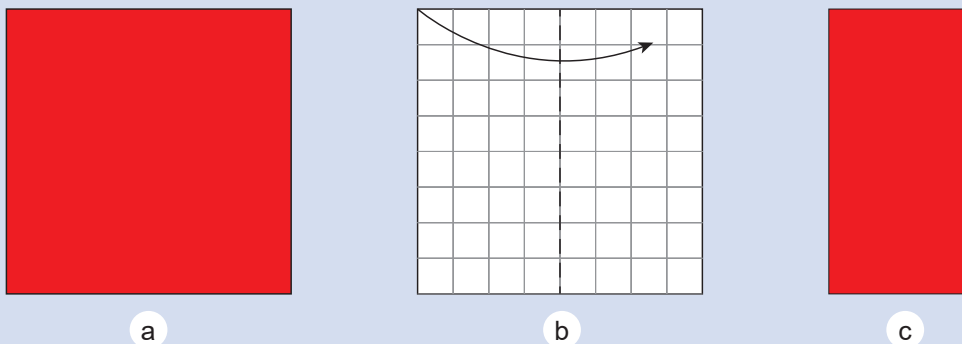


Hình 12



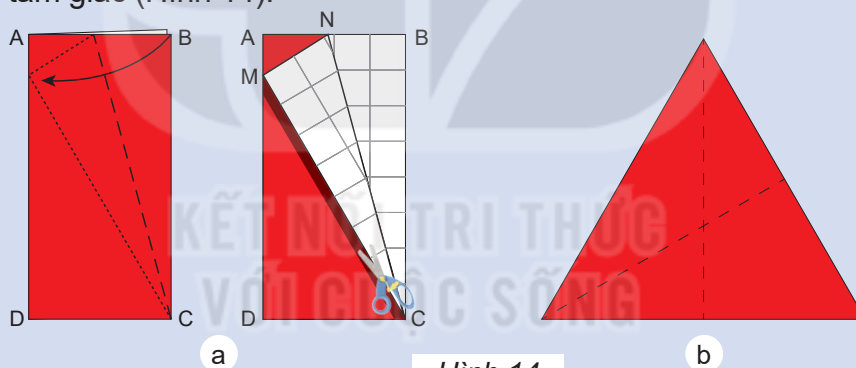
Có nhiều cách để tạo biển báo có dạng hình tam giác (biển báo nguy hiểm). Em có thể tham khảo cách sau đây:

- Dùng giấy thủ công màu đỏ cắt một hình vuông có cạnh là 8 cm. Gập đôi tờ giấy hình vuông để lấy dấu (Hình 13).



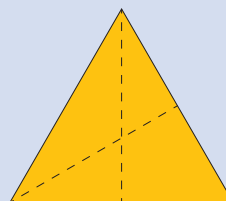
Hình 13

- Gập đỉnh B của mặt ngoài hình chữ nhật ABCD vào đường dấu giữa AD, gập nhau tại điểm M. Điều chỉnh đỉnh C của tam giác MNC trùng với đỉnh C của tam giác MCD. Dùng bút chì kẻ theo đường MC và cắt, ta được hình tam giác (Hình 14).



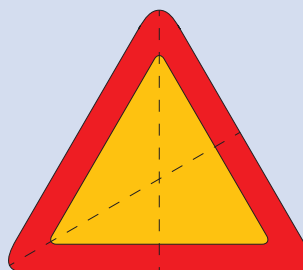
Hình 14

- Cắt một hình tam giác màu vàng từ một hình vuông có cạnh là 7 cm theo cách như trên (Hình 15).



Hình 15

- Dán hình tam giác màu vàng chồng lên hình tam giác màu đỏ sao cho hai đường dấu giữa trùng khít lên nhau và làm tròn các đỉnh của hình tam giác (Hình 16).



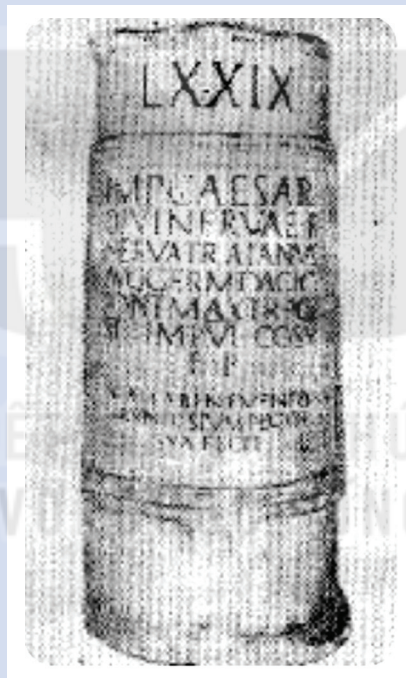
Hình 16



- Lựa chọn và sử dụng các vật liệu sẵn có ở địa phương để làm biển báo.
- Hãy giới thiệu với bạn bè và người thân về biển báo giao thông mà em làm được.
- Cùng bạn bè, người thân thực hiện đúng chỉ dẫn của biển báo khi tham gia giao thông.



Biển báo giao thông là một sáng chế vĩ đại của loài người. Những tấm biển báo giao thông đầu tiên xuất hiện ở Rô-ma (Roma) cách đây hơn hai nghìn năm. Đó là các biển báo dạng chữ viết ghi trên các cột trụ, ghi lại khoảng cách từ điểm đặt cột đến Nghị viện Rô-ma (Hình 17).



Hình 17

## Học xong bài này, em sẽ:

- Nhận biết và sử dụng an toàn một số đồ chơi đơn giản phù hợp với lứa tuổi.
- Làm được một đồ chơi đơn giản theo hướng dẫn.
- Tính toán được chi phí để làm đồ chơi đó.

Con quay này là  
đồ chơi tớ thích nhất.

Cậu thích nhất  
đồ chơi nào?



## 1. THỀ GIỚI ĐỒ CHƠI CỦA EM



Em hãy tìm các thẻ tên dưới đây để gọi tên các đồ chơi trong Hình 1 cho phù hợp.

Gấu bông

Quả bóng đá

Điều giấy

Chong chóng

Ô tô điều khiển

Cờ vua

Đèn ông sao

Đồ chơi lắp ráp

Ru-bích (Rubik)



a



b



c



d



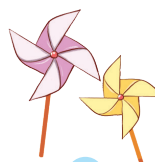
e



g



h



i



k

Hình 1





Em hãy quan sát Hình 2 và cho biết các bạn chơi đồ chơi có an toàn không. Vì sao?



a



b



c

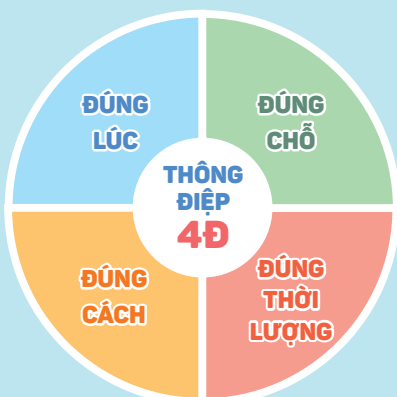


d

Hình 2



Em hãy chọn một đồ chơi mà em thích và chia sẻ cách chơi an toàn (địa điểm, thời gian, cách chơi).



Đồ chơi trẻ em rất đa dạng, phong phú: đồ chơi trí tuệ, đồ chơi vận động, đồ chơi truyền thống và đồ chơi hiện đại,...

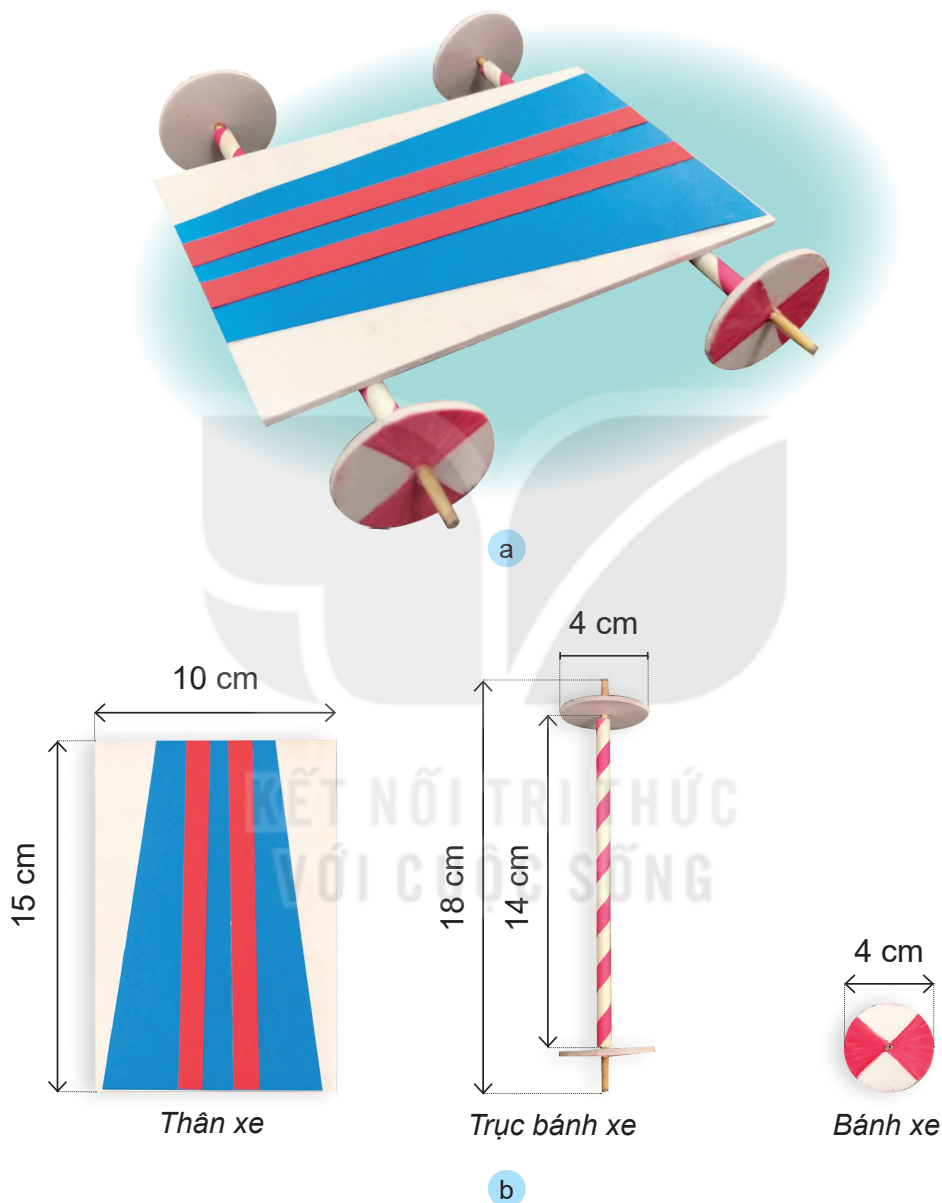
Em hãy thực hiện thông điệp 4Đ để đảm bảo an toàn khi chơi đồ chơi.

## 2. LÀM XE ĐỒ CHƠI

### a) Tìm hiểu sản phẩm mẫu



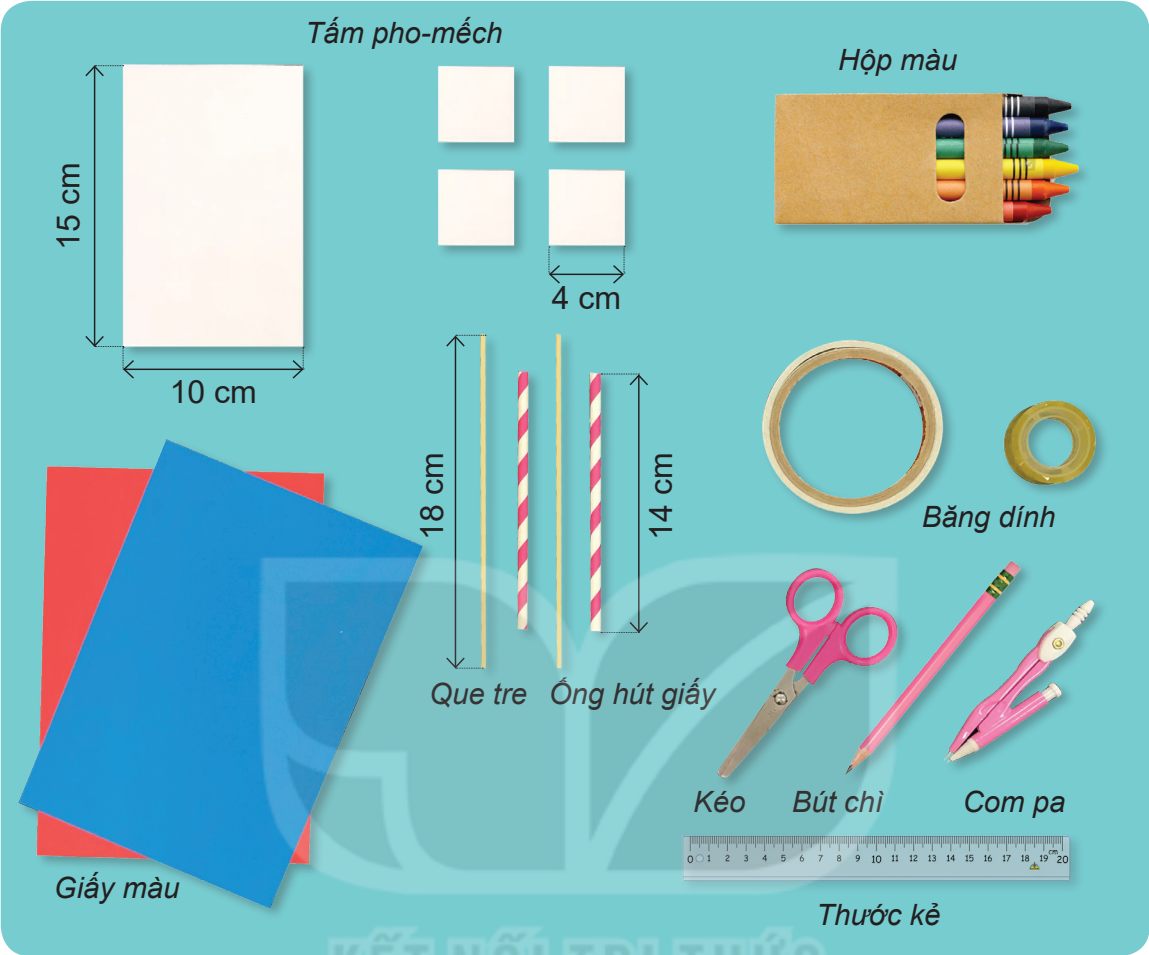
Em hãy quan sát xe đồ chơi mẫu trong Hình 3, nhận xét về hình dạng, màu sắc và kích thước của xe.



Hình 3

Yêu cầu sản phẩm: đúng kích thước, chắc chắn, bánh xe chuyển động được, trang trí đẹp.

**b) Vật liệu và dụng cụ**



Hình 4



Em hãy lựa chọn các vật liệu, dụng cụ trong Hình 4 để làm xe đồ chơi và lập bảng theo gợi ý dưới đây.

| BẢNG VẬT LIỆU VÀ DỤNG CỤ |                  |          |
|--------------------------|------------------|----------|
| Tên bộ phận              | Vật liệu/Dụng cụ | Số lượng |
| Thân xe                  | Tấm pho-mếch     | 01       |
| ?                        | ?                | ?        |
| .....                    | .....            | .....    |

### c) Thực hành



Em hãy làm xe đồ chơi theo các bước dưới đây.

#### **Bước 1** Làm bánh xe và trục bánh xe

- Từ bốn tấm pho-mech hình vuông có cạnh dài 4 cm làm ra bốn bánh xe hình tròn theo mô tả trong Hình 5.
- Trang trí bánh xe bằng cách tô màu theo mẫu.

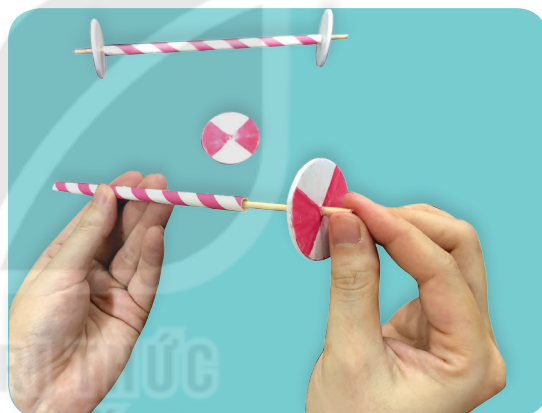


Hình 5



Em có ý tưởng nào khác để trang trí bánh xe?

- Dùng com pa tạo lỗ ở giữa bánh xe.
- Luồn que tre vào ống hút giấy để tạo thành trục bánh xe.
- Lắp trục bánh xe theo mô tả trong Hình 6.

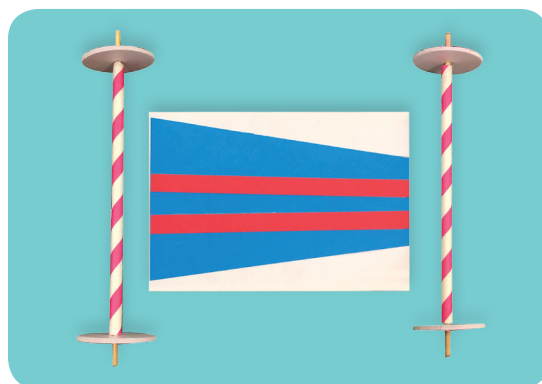


Hình 6

*Lưu ý:* Đảm bảo an toàn khi lắp bánh xe vào trục.

#### **Bước 2** Làm thân xe

- Dùng tấm pho-mech hình chữ nhật có chiều dài 15 cm và chiều rộng 10 cm để làm thân xe như Hình 7.
- Trang trí thân xe theo ý tưởng của em.



Hình 7

### Bước 3 Hoàn thiện

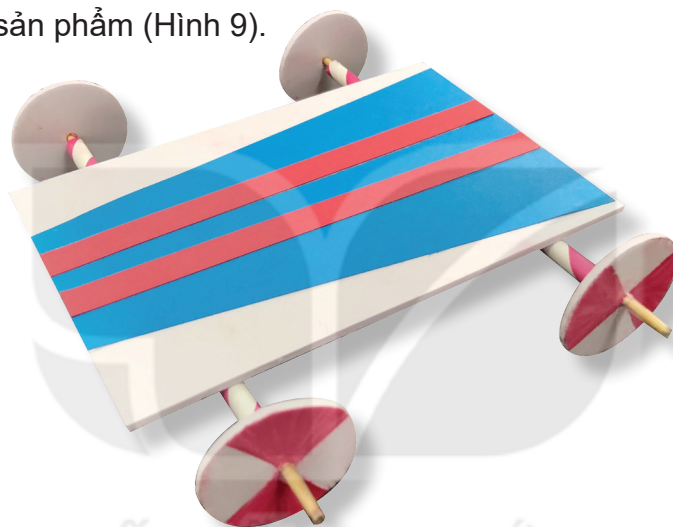
- Dùng băng dính gắn trục bánh xe vào thân xe như Hình 8.
- Kiểm tra và điều chỉnh lại sản phẩm (nếu cần).



Hình 8

### d) Giới thiệu sản phẩm

- Trưng bày sản phẩm (Hình 9).



Hình 9

- Cùng bạn đánh giá sản phẩm theo mẫu phiếu đánh giá dưới đây.

| PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM  |   |   |   |
|--------------------------|---|---|---|
| Yêu cầu                  | 😊 | 🙂 | 😞 |
| Đúng kích thước          | ? | ? | ? |
| Chắc chắn                | ? | ? | ? |
| Bánh xe chuyển động được | ? | ? | ? |
| Trang trí đẹp            | ? | ? | ? |





Em hãy suy nghĩ cách lắp thêm bộ phận giúp xe đồ chơi tự chuyển động và cùng chơi với các bạn.



Hình 10

### 3. TÍNH TOÁN CHI PHÍ ĐỂ LÀM XE ĐỒ CHƠI



Em hãy đánh số các bước theo thứ tự thực hiện để tính chi phí làm xe đồ chơi theo gợi ý dưới đây.

|                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  <p><b>Bước ...?...</b></p> <p>Tính tổng số tiền để mua tất cả các loại vật liệu, dụng cụ theo số lượng đã liệt kê.</p> |  <p><b>Bước ...?...</b></p> <p>Tính số tiền để mua một loại vật liệu, dụng cụ theo số lượng đã liệt kê.</p> |
|  <p><b>Bước ...?...</b></p> <p>Tìm giá tiền của từng vật liệu, dụng cụ.</p>                                             |  <p><b>Bước ...?...</b></p> <p>Liệt kê tên và số lượng các vật liệu, dụng cụ cần mua.</p>                   |



Em cùng bạn lập bảng tính chi phí làm xe đồ chơi theo gợi ý trong Hình 11.



Chúng mình cần mua những gì nhỉ?

Tớ có sẵn kéo và băng dính rồi.



| BẢNG TÍNH CHI PHÍ  |          |          |           |
|--------------------|----------|----------|-----------|
| Vật liệu / dụng cụ | Số lượng | Giá tiền | Tổng tiền |
| Que tre            | ?        | ?        | ?         |
| Ống hút giấy       | ?        | ?        | ?         |
| .....              | ?        | ?        | ?         |
| Tổng chi phí       |          |          | ?         |

Hình 11



Em hãy cùng người thân đi mua đồ và hoàn thành bảng tính chi phí để làm xe đồ chơi.

## **BẢNG GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH**

|          | <b>Thuật ngữ</b>        | <b>Giải thích thuật ngữ</b>                                                              | <b>Trang</b> |
|----------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| <b>A</b> | <b>Âm lượng</b>         | Chỉ độ to hay nhỏ của âm thanh.                                                          | 23           |
|          | <b>Ăng ten</b>          | Thiết bị dùng để phát hoặc thu các chương trình phát thanh, truyền hình.                 | 20           |
| <b>C</b> | <b>Cáp truyền hình</b>  | Là loại dây đặc biệt để truyền tín hiệu truyền hình.                                     | 25           |
|          | <b>Chính diện</b>       | Ở phía trước và giữa mặt                                                                 | 28           |
| <b>Đ</b> | <b>Điều hoà</b>         | Là thiết bị điện làm ổn định nhiệt độ, độ ẩm, tạo gió và làm sạch không khí trong phòng. | 32           |
|          | <b>Động cơ quạt</b>     | Bộ phận có tác dụng làm quay cánh quạt.                                                  | 15           |
| <b>K</b> | <b>Kênh phát thanh</b>  | Chứa các chương trình phát thanh vào giờ nhất định theo quy định của nhà nước.           | 19           |
|          | <b>Kênh truyền hình</b> | Chứa các chương trình truyền hình vào giờ nhất định theo quy định của nhà nước.          | 24           |
| <b>L</b> | <b>Loa</b>              | Là bộ phận dùng để phát ra âm thanh.                                                     | 20           |
|          | <b>Lồng quạt</b>        | Là bộ phận bảo vệ cho cánh quạt và đảm bảo an toàn.                                      | 15           |

|          | Thuật ngữ                        | Giải thích thuật ngữ                                                                           | Trang |
|----------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| <b>M</b> | <b>Màn hình</b>                  | Là bề mặt hiện chữ, số, hình ảnh của máy thu hình hoặc máy tính, điện thoại.                   | 25    |
|          | <b>Pho-mech</b>                  | Một loại bìa cứng.                                                                             | 37    |
| <b>S</b> | <b>Sáng chế</b>                  | Là làm ra một cái mới trước đó chưa có.                                                        | 53    |
|          | <b>STEM</b>                      | Science (Khoa học) – Technology (Công nghệ) – Engineering (Kỹ thuật) – Mathematics (Toán).     | 4     |
|          | <b>Sự cố</b>                     | Chỉ một tai nạn hay sự hỏng hóc.                                                               | 32    |
| <b>T</b> | <b>Tín hiệu</b>                  | Dấu hiệu quy ước để báo cho biết điều gì, để truyền đi một thông báo.                          | 20    |
|          | <b>Tính chất</b>                 | Là đặc điểm (những cái) riêng, phân biệt vật này với vật khác, vật liệu này với vật liệu khác. | 37    |
|          | <b>Tốc độ quay của cánh quạt</b> | Độ quay nhanh hay chậm của cánh quạt.                                                          | 16    |
| <b>V</b> | <b>Vật liệu</b>                  | Vật dùng để làm ra sản phẩm.                                                                   | 35    |

---

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn  
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn  
trong cuốn sách này.*

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI  
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: PHẠM VĂN HANH - VŨ THỊ THANH MAI

Biên tập mỹ thuật: NGUYỄN BÍCH LA

Thiết kế sách: PHẠM THỊ MINH THU

Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA

Minh hoạ: NGUYỄN BÍCH LA

Sửa bản in: TRẦN THU HÀ

Chế bản: CTCP MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

---

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.**

---

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**CÔNG NGHỆ 3**

Mã số: G1HH3C001H22

In ... bản, (QĐ ...) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: ...

Cơ sở in: ...

Số ĐKXB: 146-2022/CXBIPH/1-48/GD

Số QĐXB: .../QĐ - GD - HN ngày ... tháng ... năm 2022

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-30700-2





HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



## BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 3 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Tiếng Việt 3, tập một
2. Tiếng Việt 3, tập hai
3. Toán 3, tập một
4. Toán 3, tập hai
5. Tự nhiên và Xã hội 3
6. Đạo đức 3
7. Âm nhạc 3
8. Mĩ thuật 3
9. Công nghệ 3
10. Tin học 3
11. Hoạt động trải nghiệm 3
12. Giáo dục thể chất 3
13. Tiếng Anh 3, tập một
14. Tiếng Anh 3, tập hai

### Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

**Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khoá.



ISBN 978-604-0-30700-2



9 786040 307002

Bản in thử  
SÁCH KHÔNG BÁN